Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
ĐÔNG-DƯƠNG VÀ CÁC THUỘC ĐỊA LANGSA
Một năm . . . . 4$00
Mỗi số : Giá là . . . 0 04
Đổi nhâu . . . . 0+20

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
CÁC NƯỚC NGOẠI-QUỐC
Một năm . . . . 15 fr. 00

Số 890
NĂM THỨ CHÍN
MỖI SỐ : GIÁ LÀ. 0$04
19 AOUT 1915
Ngày 9 tháng 7 Annam
Năm Ất-mão.

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large . . . . . 1$50
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quel que soit le caractère employé.

BỐ-CÁO
Những lời rao về việc buôn bán, nếu gởi thơ đến Bổn-quán thì Bổn-quán sẽ gởi cho một cái bản để giá phân minh.

LỜI RAO CẦN KÍP

Ai muốn viết thơ cho Bổn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vầy :

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 121, đường Boulevard Charner, SAIGON

MỤC LỤC

1 — ÂU-CHÂU CHIẾN TRANH TÂN VĂN
2 — THỜI SỰ TỔNG THUẬT . . . . THỜ-AN.
3 — CÔNG-GIẢ THƯƠNG CHI MẪU. L.-TH.-LÂN.
4 — THƯ ANNAM SANG ĐẠI-PHÁP. B. Q.
5 — HƯỚNG TRUYỀN.
6 — LÒNG TRUNG THÀNH CỦA NƯỚU ANNAM VIỆT . . . THÂN-NGỌC-VINH.
7 — SỰ KINH TẾ CỦA NƯỚC ĐỨC. TIỀU-ĐÀM.
8 — LỜI RAO.
9 — LES VOYAGES DE GULLIVER À LILLIPUT.
10 — OAN OAN TƯƠNG BÁO. L.-THẠCH-LÂN.
11 — THƯƠNG-HẢI — (*Đông Dương — Âu-Châu-Chiến-Tranh*).
12 — TỰ DO DIỄN ĐÀNG. LÊ-NGỌC-CHÂU.
13 — TỶ TÀI KINH TẾ LẮM.
14 — KÍNH CÁO CÙNG CHƯ QUÍ VỊ KHÁN-QUAN.
15 — GIỜNG VĂN LƯNG LỰC.

LỜI RAO

Kính cáo cùng chư khán quan Lục-tỉnh-tân-văn tường tất : Thường nhựt tr.nh sỡ mỗi cuối mỗi ngày thứ năm đúng 10 giờ thì phát ra, nhưng vì tuần nầy có lễ cả, ấn-quán đóng cửa trọn ngày thứ hai, cho nên in ra trễ.

Xin khán quan miễn phiền.

∴

Bổn-quán xin trình các ngài hay rằng : từ *Công thị Báo* in ra, là để tiện cho các ông nho gia cao tuổi, mà không biết chữ quốc-ngữ, đặng coi cho biết tin-tức về sự chiến-tranh ở bên Âu-châu. Cứ như trong từ cáo-bạch của Bổn quán đã nói, thì Bổn-quán sẽ gởi báo *Công-thị* ấy, để tặng thêm ngoài cho các ông mua báo *Lục lỉnh-tân-văn* và *Đông-dương-tạp-chí*.

Vì đâu sau nầy báo ấy bỗi đi mà không in nữa mặc lòng, giá mua các báo khác của Bổn-quán vẫn cứ y-nguyên như cũ chớ không có giảm bớt chút nào đâu. Xin các Ngài biết cho.

∴

Từ kỳ nầy trở đi sẽ có bán lẻ Đông-dương-tạp-chí, giá 0$10. Bản tại Bổn-quán, tại các tiệm bán lẻ, và mỗi kỳ con nít đem bán Lục-tỉnh-tân-văn cũng có bán Đông-dương-tạp-chí nữa.

BỔN-QUÁN.

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . . 2$ 50.
Giá lúa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại) tạ **2$68** lối **2$66.**

ÂU-CHÂU CHIẾN TRANH TÂN VĂN

Nouvelles de la Guerre

Communiqués

(Từ ngày 10 đến 17 Aout 1915)

Ở mặt tây quân Đức đã thử đánh nhiều trận rất dữ, nhứt là đánh phía Souchez trong miền Arras, và đánh chỗ Fontaine-Madame et Marie-Thérèse trong miền Argonne. Tuy là quân Đức, trước khi xáp chiến, đã bắn nhiều hiệp trái phá dày nhưng khi ngót mặc lòng, sông trận nào cũng bị chận lại, tấn chẳng đặng. Ở bên đất Bỉ lợi thời, những binh Anh đông trong miền Ypres, đã lấy lại được các hào-lũy mới mất tại Hooge. Lại tấn thêm được 1 ngàn 200 thước phía tây-bắc miền ấy.

Phe Pháp và Anh, xem ra như chuyện lo việc đánh trận không càng ngày càng thêm. Vì chẳng ngày nào mà binh Pháp-Anh không chinh đốn các đạo máy bay cho ra mạnh thêm, nhưng đạo máy bay ấy đã toan tính trước về cách liệng trái phá cho chắc vững rồi mới xông năm trái phá, làm cho các nơi thông tin bến giặc phải hải khiếp; khi thì liệng nát kho trữ vật liệu và thuốc đạn, khi thì phá vỡ những lò, xưởng, của máy thành Đức ở đọc theo rạnh.

Ấy vậy, trong tuần lễ nầy, có một đạo 32 máy bay Pháp đã liệng trái phá xuống nhà ga và lò chế thuốc đạn thành Sarrebruck, làm cho lửa cháy lên tưng bừng. Đạo máy bay nầy lại có nhập thêm một vài cái máy bay thiệt mau, máy ấy đã rược một đoàn máy bay Đức đến cự với máy bay Pháp, phải trốn mất.

Lần khác, máy bay của Pháp đánh vỡ những máy đồ-khí đặt ở đánh Sainte-Marie aux Mines và đốt cháy một trại chế đồ quân-khí ở Munster. Phải biết rằng việc máy bay đi đánh mấy chỗ ấy, là có ý đánh cùng kẻ nghịch, không có hại lương-dân vô can. Bên Đức mới đem tàu bay Tê bá linh (Zeppelins) ra mà bảo-thủ, giết tới kẻ vô tội trong đám nam phụ lão ấu ấn thân trong các thành không có lính canh giữ độc theo bờ biển bên nước Anh. Khi tàu Tê-bá-linh ra đánh lần chót đây, thì bên quân Đức bị máy bay Pháp và Anh rược đánh nát hết một tàu, còn một tàu thì hư móp nặng lắm.

" Bên Đông-phổ, quân Nga làm cho quân Đức thất thủ, rồi xáp đánh chúng nó trong nhiều nơi, nhứt là ở tại miền Dvinsk. Quân Nga còn chiếm được đồn Novogeorgiesk trước Varsovie.

Bên quân ý, việc chiến tranh còn cầm đồng, bình ỷ đang tính đánh thêm nhiều nơi nữa.

Ở eo-biển Dardanelles, có một đạo binh rất đông, toàn là người thuộc địa Australie và Néo-Zélande mới đổ lên bến Suvla ; khi vừa lên bờ thì chiến-quản một địa thế rất tiện để mà đánh vào cánh binh Thổ.

Dưới biển, những tàu lặn của Anh đánh chìm một chiếc tàu trận của Thổ hiệu Barbarossa ở tại biển Marmara ; những tàu lặn ỷ đông trong biển Adriatique đã đánh chìm một tàu trận Áo hiệu U-3.

Thời Sự Tổng Thuật

(*Le Courrier de la Semaine*)

Cuộc chiến-tranh ở bên Âu-châu, ngày nay kể là vào tiết thứ ba. Tiết thứ nhứt là trận quân Pháp đại thắng ở miền sông *Marne* (Má-nê). Tiết thứ nhì là trận cả trận-tiến, từ *Nieuport* (Bỉ) cho tới *Alsace*, kết-cục sau mười tháng đánh nhau thì bên Đông-minh coi đặc bề thế hơn quân giặc. Tiết thứ ba là tiết Đông-minh sẽ lập thế-công mà đánh đủ-tợn khắp các mặt quân, với lại máy nước trung-lập kia sẽ vào cuộc thêm luôn thể.

Vậy thì việc đánh nhau càng ngày lại càng thêm lớn, chiến-trường càng ngày càng thêm lan rộng ra. Nước Ý nay đã vào cuộc đánh với Đức-Áo rồi. Lẽ thì nước *Roumanie* (Lỏ-mã-nê-á) cũng theo với Ý-đại-lợi là nước đã kết-minh với mình, mà cũng vào cuộc. Còn như nước *Bulgarie* (Bảo-gia-lý-á) cũng khó lòng chịu đứng yên ở ngoài vòng. Cho nên rồi đây nước *Bulgarie* và nước *Roumanie* cũng phải vào cuộc với Pháp-Anh-Nga-Ý cả. Song le sự đó là lẽ ỷ mà đoán, chớ cũng chưa có gì mà làm đích-thật được.

Nếu trúng ý như vậy, thì quân Áo Đức phải lo mà chống-cự với nhiều kẻ thù mới nữa ; tế ra mặt-quân trước đã rộng-lớn, nay lại trận đồng. Quân Đức-Áo còn bao nhiêu tài-lực, ắt phải đem ra dùng hết. Thế quân của đàng ấy ỷ trận-tiến không có thể kiên-bề được, mà có lẽ lại phải yêu sức đi nhiều lắm ; bởi chưng phải ứng-đối với kẻ cừu-địch phù-vây tứ-bề.

Tới khi đó thì một mặt quân Pháp-Bỉ-Anh, một mặt quân Nga-la-tư, đôi mặt sẽ lập thế đánh đốn lại, thì có lẽ trong mấy tháng nữa quân giả-man ắt phải lui về bờ-cõi.

Bởi vì quân giặc sẽ hết đường vận-tải, mà không còn nhờ vào đâu để tấm ngà giao-thông với ngoài được như trước nữa. Cho nên việc nước *Roumanie* với nước *Bulgarie* mà sẽ vào cuộc, là quan-hệ lắm.

Nếu như vậy thì quân giặc chỉ còn mong nhờ những nước *Suisse* (Thoại-sĩ), *Hollande* (Hoa-lan), *Suède* (Thoại-điển) và *Norvège* (Na-uy) để mà làm đường vận-tải lưu-thông. Song-le ở biên-thùy nước *Suisse*, người ta tuân-phòng nghiêm-nhặt lắm ; nước *Hollande* cũng xem-sóc cẩn-thận về sự chuyên-vận hàng-hóa nội ngoại ; nước *Suède* và *Norvège* cũng giữ-gìn hết sức, khó cho kẻ ngoại đem đồ-vật ra vào được. Vậy dầu quân Áo-Đức xưa rày có đem lạu đồ-vật qua được các nước trung-lập ấy đi nữa, sau nầy ắt cũng phải bớt đi. Mà nếu Đức-quốc có thể sanh-sản đủ lương-thực mà ăn cho khỏi chết đói, nhưng vật-liệu dùng để chế-tạo khí giới lần-lần lâu cũng phải hết đi. Vậy chẳng khỏi bao-lâu đây, nước ấy sẽ bị vậy-hãm như vậy, thì ắt là phải cầu hòa.

Song-le bởi nước ấy đã gây nên cuộc chiến-tranh rất tai-hại gớm-ghê nầy, thì lẽ công-bằng và sự khôn-ngoan buộc các nước Đông-minh phải làm cho nước Đức ra liệt-hạ, thì hậu-nhựt nó mới không có thể mà nhiễu-hại được nữa. Ta chắc rằng sự kiên-cáng của nước Đức sẽ làm cho nước đó có công cùng sức chống-cự lại, chớ chẳng có chịu chết ngay đâu ; vì vậy tuy rằng có lẽ mai-hạn Đông-minh chắc thắng, nhưng cũng còn phải đánh với nó chầy ngày mới xong.

Ấy việc mai-sau nầy sẽ như vậy đó. Ta nên cứ phải vững lòng bền chí mà đinh-ninh một đạ chắc rằng giờ khởi-hườn và giờ báo-thù đã gần tới rồi đây.

THỜ-AN.

CÔNG GIẢ THƯƠNG CHI MẪU

Le développement de notre industrie

Có người khách hỏi tôi rằng :

« Đương buổi phong-trào thiên-hạ gianh đua trong việc Nông, Công Thương nầy, phàm đồng-bang ta người có chút kiến-thức, ai cũng đồng-thinh xướng rằng : « giành quyền-lợi ! giành quyền-lợi ! » .

Nhưng mà quyền-lợi nước ta, thâu vào tay Chà, Chệc, mười phần hết tám chín rồi. Xưa rày chưa hề thấy ai chen chơn vô trong vòng tranh-cạnh, giựt lại mối lợi-quyền, chẳng tế ra cái tiếng « giành quyền-lợi » ấy, dùng làm lời khẩu-đầu-thuyết trong khi trà-dư tửu-hậu, cho vui câu chuyện đó mà thôi.

Chớ tôi thiết nghĩ rằng ta giành nhau lợi-quyền với họ thì cũng là một sự rất khó lắm !

Kia như các chủ, nào Quảng-đông, Phước-kiến, Hải-nam, Triều-châu, sang đất ta có lại nước ta vận con người, hoặc khui liệm làm hàng đông tàu chở, khách, hoặc đặt máy giã gạo, mua đất cất nhà ; kẻ giàu tư-cấp cho kẻ khó, chỗ nọ giao-thông với chỗ kia. Coi 13 tiệm Triều-châu ở Chợ-lớn, trong 10 năm nay, lời hơn 2 chục triệu, một bang như vậy, mấy bang kia lấy ỷ mà suy, chẳng hỏi cũng rõ.

Còn Chà và thì rải tiền cho vay, khắp trong lục-tỉnh, cất nhà cho mướn, quanh cả châu-thành, trường chẳng bao lâu đây, Nam-kỳ ta thành ra thế-giới Chà và Chệc.

Vậy mà mình không biết tự-lượng, thấy người ăn cũng muốn bốc bỏ bị !

Ấy mà tục nói lỏi-đồng như vậy, giã có ai hỏi cái cách buôn bán gì làm như thế nào, thì lại, chỉ nào lãnh lau, xuyến tàu, trà tàu, bùn tàu, chén bát tàu, nước mắm tàu..., ấy thế mà thôi.

Tế ra lại *gánh vàng đi đổ sông Ngô !* Như vậy sao gọi là giành quyền-lợi được !

Vậy nay điều đó phải giải-quyết ra thế nào ?

Tôi đáp rằng :

« Phàm sự gì, muốn tinh cuộc vuông tròn, phải đủ cho đến ngọn-nguồn rạch-ròi gì. Nội trong địa-cầu nầy, nước nào mà phú-cường cũng nhờ vì có Công, Thương hai mối.

Số là nhà Thương với dân Công, hai bên cùng vì-nhơn vì-quả với nhau, không có Công thì không ai chế-tạo các đồ, không có Thương thì không ai vận-chuyển các xứ.

Nam-kỳ ta nghề không biết, nghiệp không hay, chỉ có lúa-gạo làm đại-tiện, song không Chệc thì ai tiêu-thọ ?

Đó hiện-trạng của mình như vậy, mà không tri kỷ tri bỉ, cón khua mỏi mùa mỏ, một người sướng trăm người hóa rộn rực. Nếu có hỏi mục-đích tôn-chỉ giành lợi ra làm sao, thì chỉ xớ mặp mờ không dâu ra dâu hết.

Cho nên tôi dám chắc rằng : Không có công-nghệ mà nói việc lý-tài, thì nguồn-lợi lại càng mau tiêu hết nữa. Thật công-nghệ là cái cốt tủy rất quan-hệ của chúng ta ngày nay đó !

Đồng-bang Lục tỉnh ta, không chịu lưu-tâm nghiên-cứu lới, là vì vẫn đinh-ninh nằm trên kho lúa ; Thạch-sùng, Vương-khải, vẫn chắc giàu hoài ; chưa mở lớn con mắt mà coi trong thế-giới xem đang thổi buổi cạnh-tranh nầy có lẽ nào mình cứ nằm yên hoài như vậy được chăng ! Các ông trí-giả, nghĩ kỹ mà coi, há chẳng buồn-rầu chán-ngán ru !

Chẳng những vậy, từ dân mình cũng đều hư-hỏng, nay nhờ được Đại-pháp sang khai-hóa, vẫn mò-mẻ không biết tự-tân. Sĩ bạc đâu mài-miệt cầu vân, ngoài xứ mình còn đâu không biết ; Nông chỉ quen quốc bẫm, hỏi chất đất, tới xấu không hay ; Thương chỉ giành lợi nhỏ với nhau, còn lợi lớn không tính ; Công chỉ mùa rìu qua mắt, đồ chưa đóng đã hư.

Ấy là phong-lục nhơn-tâm, mỗi ngày một tồi bại, bịnh không trị nội-thương, chỉ chuyên phương ngoại-cảm, chẳng qua là thêm hại chớ chẳng ích gì đâu !

Và chẳng mình chưa có máy người thợ cải giáo-dục Lý tài, có các tr.chất Công-nghệ. Nay mà ra tranh-cạnh trường buôn bôn-xu đường lợi, thì có khác chi đem lũ mù-nhòn lên trên đài-mùa, đưa quân lão nhược, ra chốn chiến-trường, bại-hiệt thắng-tru, chẳng nói thì cũng rõ biết.

Cho nên chúng ta ngày nay, muốn đi buôn, trước phải học nghề, nghề có thạnh thì buôn mới rộng. Ta tấn thì Chà Chệc thối, ta thạnh thì Chà Chệc suy, đó là công-lệ tự-nhiên như vậy đó.

Coi ngay ngoài Bắc kỳ, Chà Chệc có đâu mà đem lấp hiệm Nam hải cũng không hết người như ở trong xứ nầy đâu ! Cái căn-nguyên ấy, cũng bởi ngoài đó công-nghệ có kẻ làm, kỹ-xảo có tay giỏi, cho nên họ phải đeo gói-đai, gói cà-rì vô đất Nam-kỳ ta vậy.

Rồi họ lại buôn đồ Bắc bán cho người Nam, người Nam không hiểu, thấy ở hàng các chủ, nhứt-thiết gọi là hàng tàu hết. Đó đủ thỏ hòa, còn không biện ra, lựa là vật gì khác nữa !

Nên nay Bắc, Nam ta phải giao-thông, nghề-nghiệp ta phải nghiên-cứu, nhờ thầy Đại-pháp, mở trường Công Thương, đem vật nọ đổi vật kia, chuyển xứ nầy qua xứ nọ, thì đồng tiền sẽ không trôi chảy ra ngoài, ngõ hầu Chệc trở về Chi-na, Chà lại qua Ấn độ, tiền của Annam vẫn của Annam.

Thương ôi, nhận lấy công-việc ấy mà làm, có cái tư-tưởng như thế ấy, nhà thiệt hành hỏi có ai không ?

LÊ-THẠCH-LÂN.

THƠ AN-NAM SANG BÊN ĐẠI-PHÁP

(*Les courriers annamites en France*)

Quan Toàn-Quyền có tiếp được tin ở bên Tây gởi sang, nói về 47 người thợ An-nam mà Nhà-nước Bảo-hộ đã mộ sang bên Đại-pháp lần trước tiên để làm ở các sở đúc khí giới và thuốc súng.

Ngày 5 tháng năm tây, 47 người thợ ấy đến thành Mạt-xây (Marseille) đều đều lăng yên mạnh khỏe cả.

Tự Mạt-xây lại đi xe-lửa đến các xưởng thợ tại Tu-long (Toulon) và mấy nơi về phía nam nước Đại-pháp. Ngày khi vào làm, thì Nhà-nước biết là người có tài-năng, và những bạn đồng-nghề mới, là người Đại-pháp, đều chào mừng cả.

Trong khi đi đường, thì người nào cũng khoái lạc lắm, vì đã được xem những cảnh mới lạ vui thú, và nhứt là vì được dự vào việc binh-vực nước Đại-pháp, cùng được làm súng-ống dạn-dược cho quân lính nhưng nước vẫn-minh ở nơi chiến-trường. Những người thợ ấy làm việc giỏi dắng, cho nên ngày mồng một tháng sáu tây vừa rồi. Chánh-phủ nước Pháp đề đánh hai trăm chỗ làm nữa cho người An-nam ; mới đây, là ngày ba mươi tháng sáu, đưa tin sang cho quan Toàn-Quyền rằng lại cần năm trăm chỗ làm nữa, để đánh cho thợ An-nam.

Tổng cong tất cả là bảy trăm chỗ làm trong các xưởng thuốc súng ; cốt là những thợ có tài làm nghề sắt, gỗ, và có thể làm được súng ống đạn-dược.

Cứ xét cách Nhà-nước Đại-pháp hậu đãi những thợ ấy, thì đủ hiểu rằng Nhà-nước đã hết lòng bảo-hộ bọn thợ hiện nay ở bên Pháp, và lại giữ một mối lợi-quyền riêng cho những thợ-thuyền bên nầy.

Lương phát thì có ba hạng, theo giá bạc hai quan năm (2 f 50) mỗi tháng lãnh được như sau nầy :

Hạng nhứt mỗi tháng	36 đồng bạc
— nhì —	33 —
— ba —	30 —

Không kể lương ấy, mỗi tháng lại còn được lãnh thêm 15$(4) phụ cấp nữa. Tiền phụ cấp ấy thì ai muốn cho thân-thuộc lãnh ở Đông-dương cũng được. Hễ ai muốn đề cho người nào ở bên nầy lãnh tiền phụ cấp, thì quan cai-trị xứ tại sẽ cứ tháng nào tháng ấy, giao cho người ấy, hoặc giao cho vợ con hay là cha mẹ, vân vân.

Ngoại những khoản tiền trên ấy thì đến ngày xuống tàu đề sang Đại-pháp mỗi người lại được lãnh hai chục bạc, để lấy tiền chi-phí trong khi đi đường.

Nhà-nước phát quần áo mới cho thợ, cách ăn vận theo như lính pháo-thủ Pháp.

Thợ đi đến đâu, Nhà-nước cũng nuôi cho ăn uống.

Những thợ mới mộ thêm bảy giờ, vừa người Bắc-kỳ, vừa người Trung-kỳ, vừa người Nam-kỳ, cũ thảy là hơn 600 người, đã xuống tàu hữa hôm thứ bảy, 7 août vừa rồi mà qua Pháp-quốc.

Ta lại phải biết rằng : Những thợ Annam sang bên Đại-pháp, điều gì cũng được thỏa-thuận cả. bởi vì chỉ làm ở những thành về phía Nam mà thôi, ở những nơi ấy thủy-thổ ôn-hòa, tiết-trời ấm-áp. Lại được một điều rất lợi nữa cho người xứ Đông-dương lắm, là có bán gạo cùng những thực-vật, như các thực-vật ở Annam.

Ai lại không biết rằng nội trong năm, ngày nào cũng chở gạo Bắc-kỳ và Nam-kỳ sang thành Mại sây (Marseille), cho nên hiện bây giờ ở bên Đại-pháp có rất nhiều gạo.

Ấy là những điều rất vui mừng cho người Annam ta, ai cũng nức lòng rằng mỗi ngày Nhà-nước Đại-pháp lại tỏ lòng hảo-hậu trọng đãi người Annam ta ; như vậy là tin ở lòng thành kính của ta đó, cho nên Nhà-nước dùng người Annam đề làm các việc quan-trọng bên Đại-pháp, về sau nầy mỗi người lại được một cái nghề riêng, để làm ăn rất lợi, lại vừa vẻ vang và vui mừng cho ta lắm.

Đó thật là một cái dịp rất may cho những thuyền thợ Annam muốn học thêm và muốn nên tài nghề. Nhà-nước mộ được nhiều người Annam cho sang làm ở các xưởng công-bộ bên Đại-pháp, ấy là giữ một mối lợi-quyền cho dân ta-đó.

Người Annam mà còn không chịu đi xa nước nhà, thì tài nào làm cho nước thạnh-vượng được, đường tấn ích ắt phải bi-hầm lại. Ta hãy xem gương người Tàu và Nhựt-bổn. Hai nước ấy, đều chẳng sợ gì đi kiếm ăn ở những nơi xa-xuôi, mà đến ngày về nước nhà lại dạy-dạc người bổn quốc làm những điều hữu-ích, cho người đồng xứ.

Bởi vậy thợ-thuyền Annam ta nó nức mà tình nguyện đi sang làm việc bên Đại-pháp. Cứ như cách Nhà-nước trong đất dân Bảo-hộ, thì ai là chẳng nhiệt thành mà xin Nhà-nước dùng cho.

B. Q.

HƯỚNG TRUYỀN

(*Echos*)

Người nông-phu nước Bỉ cự lại quân giặc

Thành phía tây đất Lợi-ti-ma-đác (*Dixmude*) cách chỗ chiến-trường quân Anh và quân Tỉ đông, độ vài mươi dặm, chỗ ấy phòng-bị sơ-lược ; hoặc khi có quân kị-binh đi tuần đến đó, nhưng mà cũng là tạm thì mà thôi.

Một ngày kia, quân Đức đò biết rằng chỗ ấy không có quân binh đông, bắt thình-lình, sai một đại-đội lại đánh. Lúc bấy giờ, có một người làm ruộng ở ấy trèo lên tường ngó-ra, thấy thì quân Đức đến ; khi ấy, quân nước Bỉ mắc đi-tuần vắng mất hết, người nông-phu ấy chạy đi kêu anh em ban được bảy người, ban cách chống lại với quân giặc, nhưng mà trong tay không có binh-khí, không biết làm thế nào. May ở trong hàng-rào một nhà nông-phu ở phía đông nọ có một khẩu-súng liên-thinh của quân nước Bỉ gởi lại, còn nhiều thuốc đạn ; tám người ấy mừng lắm, khiêng khẩu-súng đề lên chót nóc-nhà, đợi quân giặc đến. Bấy giờ quân Đức đến đông như kiến, không ngờ rằng có súng đang chờ mình. Quân tiên-phong Đức đi cách chừng hai trăm thước, tám người ấy bắn hỏi nhau : ngả vào xóm ấy, có một đường tắt, quân Đức ắt sẽ do lối ấy mà vào. Tám người ấy mới đề miệng súng ngay chỗ góc đường tắt mà nhằm, chờ đợi quân giặc đến.

Ít-lâu, quân tiên-phong giặc đi đến đường tắt ấy, tám người ấy bèn nổ máy mà bắn ra, một Đức tuy có sức đánh lại, mà làm người ấy bắn phát nào trúng phát ấy, đạn ra khỏi miệng súng, mười-lăm mười-sáu người Đức

lập tức ngã ngay, trong góc đường, thây chất như núi, quân Đức chết đã hơn tám trăm người. Tám người ấy hung-hăng không sợ chút nào, hết sức chống lại trong bốn giờ đồng-hồ.

Về sau, một viên-đạn lớn của quân giặc bắn lại, chết mất ba người, còn mấy người nữa bị-thương nặng lắm, nhưng mà cũng còn cố-sức chống lại quân-giặc, chịu chết mà không bỏ đi.

Đương lúc nguy-cấp, may có một đại-đội quân nước Bỉ kéo đến, tiếng kêu vang-lừng, đạn bắn như mưa, đánh đuổi quân giặc bỏ xóm ấy mà chạy. Bây-giờ quân nước Anh, quân nước Pháp, ai cũng khen tám người nông phu ấy là người táo-bạo.

LÒNG TRUNG THÀNH CỦA NGƯỜI NAM-VIỆT

(Le loyalisme des Annamites)

Bổn-quán lại mới tiếp được một bài văn [illegible] ông Huỳnh-trung-Nghĩa, và một [illegible] thơ của ông Trần-ngọc-Vinh, gởi cho Bổn-quán đặng ấn-hành vào báo. Bổn-quán lấy làm vui lòng mà đăng ra sau đây, để chư khán quan nhàn lãm:

Hủ bịnh nan y

Nhơn tôi ghé mắt thấy tục đời ngao ngán, chẳng đành thúc thủ tọa quan, dầu tôi có than van, không ai gọi rằng đều phải. Cúi xin ông Chủ-quán *Lục-tỉnh-tân-văn*, ra ơn hà hải, giúp ấn hành bài nầy cho bá tánh Lục-châu bớt tin lời huyền hoặc, rất cảm ơn đức vô cùng.

Song quan chủ Tỉnh Sốctrăng cần cố, khuyên nhơn dân lạc nghiệp sanh nhai, truyền rao yết thị biết mấy bài, dạy bá tánh chuyên nghề trồng bắp. Cuộc rẫy bái chẳng ai ham rèn tập, mối lợi to không một mẩy nông trang, nhiều đất gò cây cỏ mọc hoang, cứ cờ bạc rượu trà đĩ thỏa; chơi ác có chí làm lạ, người bổn-bang sao chẳng xét xa, đề nghe lời mấy chú Chi-na, họ gạt gẫm biết mấy phen đại hại! khách hàng thịt rảo khắp theo đồng bái, kiếm nhiều lời đàm thuyết với nông phu, bày đều láo xược rất hoang vu, rằng nhà nước mua rẻ heo đem về Chánh-quốc, dùng những loài súc vật, mà khao thưởng quân binh, thiệt annam nghe gạt thì tin, đua bán bậy giúp lời to cho Khách. Sao chẳng hỏi tổng làng minh bạch, đặng té mối huyền ngữ ngoa ngôn? có nhiều người văn học chốn hương thôn, thấy sự bất bình khuyên giải, có ai nghe lời phải, bại tục đã nhiễm vào mình, thương cuộc đời chẳng nỡ làm thinh, thiệt rất động tình rơi lụy.

Đồng bang ôi, hãy ráng mà suy nghĩ, đồ mồ hôi xót con mắt hằng ngày, đặng bao nhiêu bị chúng gạt phản tay, phải biết ơn sâu Nhà-nước, bảo hộ chúng ta đại phước, giúp cho mình no ấm giàu sang tu cầu đấp lộ rõ ràng, lập trường tổng trường làng giáo hóa; nhiều cự phú cất lầu đài chói lạ, đó nhờ ai được sung sướng hơn xưa, ra dậm đàng xe rước tàu đưa, muốn ăn mặc thế nào tự ý; lại mở rộng nhà thương nhà thí, để nuôi người bịnh hoạn sanh thai, giúp chúng ta vinh hiển lâu dài, đào kinh cặng ruộng vườn mau thạnh mậu, Nhà nước chẳng xâu thuế lại rất hậu, năm thất mùa cấp gạo lúa dưỡng nuôi, bây giờ mình mới được an vui, phải biết công ơn khai hóa; cúi đội biết bao nhiêu nghĩa cả, mang đức lành khá ráng đền bồi, đạo con dân giữ dạ làm tôi, chớ khá nghe lời huyền hoặc, nó kiếm đều bày đặt mà gạt gẫm bọn ta, nó rút ria hoài hết mỡ thịt còn da, chừng ấy ăn năn sao kịp, khá an cư lạc nghiệp, nông trang ruộng rẫy cho thường, chúc Pháp trào cho đặng an khương, tạo nhựt thái bình thạnh trị.

Thơ rằng

Đìn huyền xưa nay cũng lẽ thường,
Làm người phải biết dạ trung lương.
Đồi đức cao dày nhà bảo-hộ,
Mang ơn sâu thẩm nước văn-chương.
Đoạt lợi nông trang lo ruộng rẫy,
Tranh danh gắn vó tới học đường.
Pháp trào sớm đặng an thanh-trị,
Nam-quốc lê dân vĩnh phúc cường.

HUỲNH-TRUNG-NGHĨA
Xuân-hòa (cải còn)

Việc nầy tôi đi du lịch miệt Baxuyên (Sốc trăng) tôi thấy như vậy mà quan chủ Tỉnh đã ra trát cấm rồi.

Hòa nguyên vận

Chệc Khách bán buôn xảo ngữ thường,
Kiếm đều gạt gẫm kẻ hiền lương.
Phép mưu chẳng kiếng lo đoạt lợi,
Luật quan cấm nhặt khắp tứ chương.
Ráng tranh mối lợi cùng ngoại quốc,
Ấm áo no cơm sẵn học đường.
Đại-pháp hết lòng thương bảo-hộ,
Đông-dương bờ cõi sớm thạnh-cường.

Xuân hòa giáo tập, TRẦN-NGỌC-VINH.

SỰ KINH-TẾ CỦA NƯỚC ĐỨC

(Situation économique de l'Allemagne)

Ngồi mà ngẫm xem những cuộc chiến tranh tự cổ chí kim, cái cơ thắng bại đắc thất, tuy là có quan-hệ với sự can đảm và sự kỉ-xảo thật, nhưng rốt lại thì cũng bởi ở sự kinh-tế. Việc kinh-tế thật là mối việc lớn lao ở trong cuộc chiến-tranh.

Bởi vì sự kinh-tế trong việc dùng quân, có hai cái vấn-đề đại-hệ: 1° Vấn-đề dưỡng binh. 2 Vấn-đề dụng-võ. Sự kinh-tế về việc dưỡng-binh, nếu không sung-túc, thì quân linh ra bạc-nhược yếu-hèn; sự kinh-tế về việc dụng võ nếu không dư-thừa thì khí-giới ắt đến nỗi suy-kém, dầu quân sĩ có chí khí hùng cường, đầy mưu-cao chước khéo, cũng không tài nào mà giữ gìn được bền lâu cái sức mạnh của mình giữa đám chiến-tranh vô chừng vô hạn.

Nước Đức ngày nay làm nguy, cũng bởi hai cái vấn-đề ấy mà làm nên nhiều cớ khốn-nạn. Muốn biết cho rạch ròi các lẽ khốn nạn của Đức thì chúng ta khá xét cái tình-hình nước Đức là đủ biết:

Đức với Áo, Ý. là ba nước ngày trước giao-hiếu với nhau, nhưng nước Ý từ trước bữa chiến-tranh, đã tuyên-bố giữ trung lập. Nay đã vào phe với Pháp Anh Nga mà đánh Đức-Áo rồi. Còn nước Áo thì hèn yếu lắm, trong những việc quân, mỗi mỗi đều phải nhờ tay người Đức bợ-đỡ cho. Còn như nước Thổ ở về doi đất *Balkans* (Ba-nhĩ-căn, dẫu vào đảng với Đức, mà sức nước còn nhu-nhược lắm, lo giữ lấy mình chưa chắc nổi, xem vậy thì biết sự kinh-tế của nước Đức ngày nay, không trông mong tấn phát gì được ở các nước tùng đảng.

Lại xét xem những việc kinh-tế ở trong nước Đức, những vật-liệu và thực-phẩm, phần nhiều vẫn mua ở nước ngoài, đến nay gây ra cuộc chiến-tranh, phía đông bị nước Nga kềm-chế, phía tây bị nước Pháp kềm-chế, một mặt đi biển thì lại bị nước Anh vây bọc, ở phía dưới bị nước Ý hãm, nay mai nước Lỗ, nước Bảo (*Roumanie, Bulgarie*) lại cũng vào cuộc, thành thế ra ba bèn bốn bề, đều nước cừu địch cả, thì sự kinh tế của nước Đức thành ra cái quang-cảnh chết nghẹt ở giữa. như vậy mà muốn đánh nhau hoài thì cũng khó lòng lắm.

Chánh-phủ Đức nhơn cái cớ khốn nạn ấy mà muốn nghĩ cách cho đủ tiền dùng. bây giờ mới có một việc vay nợ lần thứ hai. Những vay nợ lần nầy chẳng qua là một cái nguyên-nhơn để phát thêm thứ giấy bạc ở nhà Đế-quốc-ngân-hàng mà thôi. Thứ giấy bạc không đổi bạc đồng được ấy, đã ra đầy cả ở trong nước Đức, lại còn thêm một điều nguy-hiểm cho sự kinh tế về sau. Dẫu rằng chánh-phủ Đức dùng cái thủ-đoạn ép chế dân trong nước, để làm cho kỳ được cái chánh sách đó tùng trong một thời, nhưng thứ bạc đầu thứ giấy bạc ấy có tiêu chạy ở trong nước Đức đi nữa, thì về việc quân linh phòng có đặng ích gì không? Giựt chỗ nọ vá chỗ kia, chẳng qua chỉ sinh ra lắm việc mà thôi.

Đang cái cuộc chiến-tranh gớm-ghê không có kỳ hạn nầy, mà thi cái chánh-sách bắn cung để đỡ-đần trong một chút một lát. cái thế-lực kinh-tế đã không được vững bền, mà cái cách thực thi hành, lại rất là miễn-cưỡng, coi đó thì công việc của nước Đức mai sau nầy, không đợi hỏi cũng đã biết.

TIÊU-ĐẦU.

NGÔN TÌNH TIỂU THUYẾT

OAN OAN TƯƠNG BÁO

Hồi thứ IV

Tiết lộ xuân-quang

(tiếp theo)

Vì ai nên nỗi đỗ dang,
Làm chi lỡ dịp cho đờn ngang cung.

Cũng trong một làng đó, có tên bồi ngựa, là xê-ich Mộc, tóc vàng vàng, mắt hi hí, đã quen với Lan-sĩ, lại biết cả Ngạc-đô.

Một ngày kia chú xê-ich dắc ngựa ra uống nước, rồi đứng trên cầu, ngó xóm nọ làng kia, khói chiều ngui ngút.

Bỗng thấy bên kia có căn nhà nhỏ nhỏ, một chàng niên thiếu, mở cửa bước ra, vừa đi vừa ngó lại.

Một lát có một chị ló đầu ra ngoài, giơ tay ngoắc ngoắc, chàng đó trở lại, cách xa tiếng nhỏ, không biết nói gì. Đoạn rồi chị kia đưa tặng cho anh nọ một cái gói nhỏ, liền đóng cửa vào. anh nọ đứng thơ-thẩn giờ lâu, rồi lửng thửng đi sang cầu phía bắc.

Chú xê-ich đó, ngó biết Ngạc-đô, nhưng làm thinh không nói, đợi cho đến gần, mới lái rải ra chào rằng:

Chà!.. Mạnh giỏi thầy?

Ngạc-đô gật đầu cười, bức khăn hường phớt phớt, ló ra cửa túi, mùi hương bay ngạt ngào.

Xảy thấy tiếng ngựa hí dưới khoảng cầu, Ngạc-đô hỏi tên xê-ich đó rằng:

Ủa! Ngựa nhà ai, coi thần-tuấn dữ hé!

Xê-ich nói:

Dạ, bẩm thưa thầy, ngựa của quan lớn tôi đấy.

Sẵn có cương yên, thầy cỡi mấy vòng chơi.

— Ừ, anh cho thử chút nào.

Chú xê-ich xuống dắc ngựa, đóng nai nịt hẳng hòi, Ngạc-đô nhảy lên, giá roi phóng một nước đại, khăn hường sóc rớt, chú xê-ich lượm được, mà Ngạc-đô không hay.

Lát rồi trả ngựa, thủng thẳng lại đi, xê-ich ta nói tầm vơ tầm sàm rằng:

Chà, ngựa cỡi khoái hé?

Ngạc-đô đi một khoảng xa xa, xê-ich ta lấy khăn ra coi, thấy khăn bọc một cái hộp bằng cây đậu-khấu, trong có một cái cà-rá ngọc-thạch, trên quấn mấy sợi tóc, thoảng thoảng có mùi hương bay.

Thôi, hẳn là của chị nào đưa tặng cho đây! Ngạc-đô ai hay cũng phường ong tử-bột?

À!.. Thôi ta biết rồi, của chị nầy đây!

À!.. Chị đó để vợ Hồ-lan-sĩ rồi!

Ừ mà phải! Ta nghe Lan-sĩ mới có vợ ngộ quá, cũng là bèo nước gặp nhau, mà nên chồng nên vợ.

Lạ chưa!.. Cô ta sao bây giờ lại chung-tình với chú Ngạc-đô nầy?

Thôi, đồ nầy cũng mèo-mả gà-đồng gì đây thôi, chớ con nhà lương-gia đâu có vậy!

Chà!.. Nếu vậy thì có lẽ ai cũng mèo được, cứ gì một Lan-sĩ, cứ gì phải Ngạc-độ, chẳng qua là của chung thiên-hạ đó.

Ta cũng đành liều vào chơi, coi mặt mũi chị mỹ nhơn thế nào; họa may trăm năm có duyên gì chăng nè?

Nói rồi bèn cột ngựa dưới gốc cây, hung-hăng qua cầu, gõ cửa nhà Luật-thoa cạch cạch.

Luật-thoa tưởng Lan-sĩ về, vội vàng ra mở cửa, cậu xê-ich ta nhảy sấp ngay vào. Luật-thoa dựt mình, thụt lui mấy bước.

Chú xê-ich cười nói rằng:

Nè, chị với Ngạc-độ, cái gì tôi biết, tôi biết!.. Nếu chị không cho tôi..., tôi....

Nói rồi tay giơ cái khăn hường cho coi.

Luật-thoa ngó thấy, đứng lặng giờ lâu, mặt đỏ lừng, con mắt thu-ba nổi sóng, nói nhỏ nhỏ rằng:

Ừ, được mà, nhưng trả khăn ta trước đã.

Luật-thoa nói rồi, miệng cười mắt liếc, bấy giờ dầu cho thành nước cũng phải nghiêng, lựa là chú bồi ngựa.

Xê-ich ta, tâm-thần mê-mẩn, hồn-vía như hóa ra bướm-bướm, bay ngửi mùi hương bên mình mỹ-nhơn, nên vội vàng trao khăn hường lại cho Luật-thoa.

Luật-thoa cất rồi, sắc mặt vụt đổi như sư tử Hà-đông, tay cầm dao, tay chỉ chú xê-ich mà nói rằng:

Thằng quét phân ngựa kia! Ta quen Ngạc-đô, là quyền tự-do của ta, bây người nào dám can-thiệp tới.

Muốn sống ra ngay, con dao nầy không tình nghĩa gì hết!

Chú xê-ich ta nghe nói, như sét đánh ngang đầu, mặt xanh tái ngắt, chạy tuốt ra cửa, nghĩnh lại bảo rằng:

Ừ! con chó chết kia, rồi coi chừng mỗ!

Đoạn rồi qua cầu dắc ngựa về, vừa đi vừa hừ.. hừ... Lo gì việc ấy mà lo!

(Sau sẽ tiếp theo)
(Dịch bổn của tàu).
LÊ-THẠCH-LÂN.

LỜI RAO

Bổn-quán giảm giá báo *Đông dương Tạp-chí*. là có ý để thưởng riêng cho những ông mua báo *Lục-tỉnh* hay là *Trung-bắc* trọn năm. Những ông đã mua báo nầy rồi, thì chỉ phải thêm có hai nguyên bạc (2 $ 00) nữa vào số tiền mình đã mua báo, thì sẽ được cả báo *Đông dương Tạp chí.*

Bổn quán xin các ngài hãy biết rằng: giá mua các báo của Bổn-quán đã giảm xuống như vậy là quá lắm rồi; Bổn-quán không còn có thể nào mà giảm kém hơn được nữa.

Giá mua báo:

Lục-Tỉnh Tân-Văn	một năm	4 $
Trung-Bắc Tân Văn	—	4 $
Đông-Dương Tạp-Chí với Trung-Bắc Tân-Văn, hay là với Lục-Tỉnh Tân-Văn	—	6 $

Khi Bổn quán hạ giá các báo, thì không có định giá mua bao 6 tháng là bao nhiêu tiền. Tuy vậy mà nếu có ông nào muốn mua trong 6 tháng, thì Bổn-quán cũng vị tình cách riêng mà thuận-trưng để thử coi sẽ ra làm sao. Song le bởi vì Bổn-quán cũng phải tổn mất công phí chừng nấy mà in *bandes* cũng là vào sổ-sách, giấy-mực v. v. cho nên ai mua

L. T. T. V. trong 6 tháng. thì phải trả. . . . . . 2 $ 50

Đ. D. T. C. trong 6 tháng. thì phải trả . . . . . 3 $ 00

Mà ông nào mua báo trong 6 tháng. thì không có được những lợi-quyền như các ông mua báo trọn năm, nghĩa là có một mình những ông mua báo *L. T. T. V.* mà trả tiền đồng-niên 4 $, thì thêm 2 $ nữa sẽ được cả *Đ. D. T. C.*, lại với những ông nào mua báo *Đ. D. T. C.* mà trả tiền đồng-niên 5 $, thì thêm 1 $ nữa sẽ được cả *L. T. T. V.*

Các chư vị đã gởi bạc đến Bổn-quán mà mua nhựt-trình, xin từ rày sắp tới coi trong bản **các chư vị đã trả tiền,** *thì rõ, không cần phải trả lời, vì biên lai mandat mình giữ không phải sợ mất, nếu trả lời thì ra thêm nhiều việc, lại tốn hao làm sao cho trường cửu đặng.*

Các quí vị ở xa muốn mua nhựt trình, mà nhà thơ không có bán mandat, thì mua cò nhà thơ gởi cho Bổn-quán thay vì mandat cũng được, song thơ phải gởi cách kỷ (recommander) cho khỏi mất.

B. Q.

THÔNG BÁO

(Informations)

ĐÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Nam-Kỳ

Saigon

Tòa-án binh quân. — Tòa-án binh-quân Saigon nhóm ngày 12 août, có quan năm Dehove ngồi xử; và quan tư võ Guérin, quan ba võ Guex; quan hai Richand, đội một Beautheat bồi thẩm.

Trước hết, tòa xử vụ tên linh tập Năm-van Trà. Ông đội Potiron làm trạng-sư cãi lẽ cho va.

Vụ thứ nhì, trọng hơn vụ trước, là tội âm mưu tạo phản, và đồng ác tương tế tầm phương thế trái phép mà làm cho mất sự yên tịnh, hoặc sách cớ cho lộn xộn cách nặng trong việc cai trị địa hạt. Hết thảy là 6 người bị cáo, mà hai đứa có liên can trong vụ nầy đã trốn khỏi rồi.

Tên chúng nó là:

Khun-nhược-San, ông quan ba *Jantelle* đứng cãi binh.

Anh-Hoai-Lec, ông quan hai *de la Pommeraye* cãi binh.

Quan-Nhan, ông trạng-sư *Espinet* cãi binh.

Quan-Lai, ông quan hai *Perlie* đứng cãi giúp.

Chúc-San (Trốn biệt)
Trần-Quan (Trốn biệt)

Nhơn vì việc có ý trọng hệ, cho nên Tòa đã định đóng cửa cả giờ cãi lẽ.

Xử một buổi sớm mai cho đến đúng ngọ mà chưa xong, chiều ba giờ Tòa nhóm nữa.

Longxuyên

Ai tin. — Thương thay cô Đoàn-thị, là chánh thất của thầy thơ-ký Nguyễn-trọng-Tuệ, đương thời tùng sự tại phòng văn quan Nguyên-soái Nam-kỳ, từ trần hôm ngày 24 juillet 1915. Qua đến ngày 28 juillet 1915, 7 giờ ban mai an táng tại làng Định-yên, là chỗ tổ quán của thầy thơ-ký ở. Và cô Đoàn-thị là con nhà phiệt việt, còn thầy thơ-ký là con quan thái-thú Tịnh-biên hồi cựu trào, thiệt là hai họ môn đương hộ đối. Đến khi cô Đoàn-thị lìa thế thì chồng mắc đương tùng sự tại phòng văn quan Nguyên-soái Nam-kỳ. Thương thay vợ chồng không hiệp mặt nhau mà từ giã một lần sau chót. Khi thầy thơ-ký nghe tin giây thép, thì xin phép về thọ tang cho vợ. Đêm sáng ra chôn, thì thầy thơ-ký có cậy anh em trong đặt một bài văn, đặng tiễn biệt vợ một lần sau chót, thiệt bài văn ấy từ điệu thâm trầm, nho gia văn tự tình từ rất tao nhã. Bạn đồng song có chọn thầy Nguyễn-tử-Thiệt là thơ-ký bổn-tỉnh, thay mặt cho bằng hối, đến điếu tang. Khi hạ khoán có chọn ông hội-đồng bổn-tỉnh Nguyễn-chí-Hiền thay mặt làng và thân-tộc, mà đọc bài ai điếu, chia buồn với thầy Nguyễn-trọng-Tuệ.

Thông tin,

NGUYỄN-THÀNH-CHƯƠNG *An-phú tổng.*

Bài văn-tế của thầy Nguyễn-trọng-Tuệ tiễn biệt vợ, vốn làm bằng chữ nho, bổn-quán xin dịch ra quốc-ngữ đăng chư-vị khán-quan nhàn lãm.

Hỡi ôi!

Hồn bướm năm canh, nghĩ cuộc biển dâu thêm ngán!
Cầu Ô muôn kiếp, thấy người sanh-tử mà đau!
Trời hỡi có hay, tình sao nỡ dứt?

Nhớ linh xưa:

Nói năng khuôn phép, nết na dịu dàng.
Sanh ở nhà Thế-gia, học thuộc lòng (Nữ-tắc.
Giúp ta được nên, ba bốn năm lộc nước phấn vua, là nhờ công vợ.
Thờ mẹ rất hiếu, hơn mấy tháng chơn đau tay nhức, không trải đạo dâu.
Họ hàng vui chữ nghi-gia,
Làng xóm khen người liệc-nữ.
Những tưởng trăm năm duyên bền, loan phụng sum vầy;
Nào dè một sớm tình tơi, nước non ngao ngán!
Mạng trời đã định,
Lòng người ai hay!
Trên có nhà huyên,
Dưới không nhành quế.
Lọt lòng một gái, sanh-thành sớm đã tốn công.
Đau bịnh mươi ngày, ly-biệt vội sao khôn trối?
Tưởng lúc một đôi vòng ngọc, dắc Nam kha ai khéo trêu ngươi!
Tới sau mười vạn tiền lương, lễ Dinh-điện người nào có thấy!
Phải rằng trời chẳng chìu người?
Hay là ta không có phước?
Kiếp sau họa thấy,
Kiếp nầy hẳn thôi!
Trông bóng ngó hình, khiến cho ta thêm lòng cảm-khái:
Kính anh thờ mẹ, xin thay nàng như lúc bình-sanh.
Hồn như có linh, về mà thượng-hưởng.

Vĩnh-long

Một vị đồng bang bị thương ở chiến trường. — Cậu học-sanh Dương-văn-Ngọ, con của ông Dương-văn-Mên, thường thọ ngũ đẳng bội-tinh, cựu hội-đồng quản hạt, về hạt Vinhlong-Sadec, mới bị thương trong trận Ypres.

Số là một trái phá rớt một bên cậu ấy, nổ văng đạn ra xẻ bấy phía bên tả.

Cậu Ngọ qua Pháp đặng học nghề thuốc, vốn ban đầu gắn vó với quan trên cho vào tùng chinh đánh quân giặc. Xin lâu lắm sau

17) — Feuilleton du 19 Août 1915 N° 309

TIỂU-THUYẾT TÂY DIỄN NÔM

(ROMAN D'EUROPE TRADUITS EN ANNAMITE)

Les voyages de Gulliver

A LILLIPUT

QUI-LI-VE DU KÝ

(Tiểu-thuyết Anh của ông SWIFT đặt ra)
NGUYỄN-VĂN-VĨNH, *diễn nôm*

(tiếp theo)

Khi lội lúc bơi, được một lát thì tôi sang đến cửa biển nước *Blefuscu*. Dân nước đó trông ngóng tôi đã lâu. Họ cho tôi hai người để dẫn đường vào trong kinh-thành. Tôi phải ôm hai người ấy lên tay, cho đến khi còn cách thành độ 100 *toises* (chừng 200 thước tây) Đến đó thì tôi đứng lại cho hai người vào báo với Liệt-bộ Đại-thần rằng tôi đã tới nơi còn đứng chờ lịnh Thiên tử ở ngoài thành. Cách chừng một giờ thì có tin ra cho tôi biết rằng: Thiên-tử và cả Hoàng-gia cũng ra tiếp đón. Tôi bèn lên tiến 50 *toises* (độ 100 thước tây). Vua và Hoàng-hậu xuống ngự. Hoàng-hậu với các nữ quan thì xuống xe ai nấy bạo dạn lại gần tôi. Tôi nằm rạp xuống đất mà hôn tay vua và Hoàng-hậu. Rồi tôi tâu rằng tuân theo lời tôi đã ước, và Hoàng-đế chủ tôi đã cho phép sang kính bái Hoàng-đế lân bang. Ngài có việc gì sai khiến, mà tôi làm được, chẳng trái đạo làm tôi với Chúa, thì tôi xin phụng mạng làm giúp. Còn việc Triều-đình nước Li-li-bút làm tội tôi, thì tôi không nói động đến.

Thôi, tôi cũng chẳng kể chi những cách tiếp đãi, những lễ nghinh tân, vua nước ấy xử với tôi thiệt đã quá hậu. Nhưng sang tới đó nhà ở chẳng có, giường nằm thì không, tối lại, tôi phải đem mền trải xuống đất mà ngủ.

HỒI THỨ VIII

TÔI NHỜ CƠ HỘI MAY ĐƯỢC TỪ XỨ BLEFUSCU. — QUA MỘT HỒI GIAN-TRUÂN RỒI VỀ NƯỚC NHÀ

Tôi đến nơi được ba ngày, một bữa đi ra chơi bởi biển phía đông-bắc, ngó ra ngoài khơi thấy cách chừng nửa dặm có cái gì ló lên mặt nước tựa như cái thuyền úp trở xuống Tôi bèn rút giày và cởi vớ ra, lội xuống biển, đi lũm bũm chừng một trăm, trăm rưỡi sải, thì thấy ngọn nước đưa vật ấy lại. Quả là một cái xuồng, bình như một chiếc tàu nào bị bão trôi dập vào. Tôi vội vàng lội về, vào thành tâu với Vua nước ấy, xin ngài chuẩn cho 20 chiếc tàu binh lớn nhứt trong những tàu còn lại, và 3000 thủy-thủ. lại phái một viên phó Đề-đốc thủy, đem tàu ấy và quân ấy đi với tôi. Thủy-đội ấy kéo buồm lên, rồi đi lượn vòng-quanh, trong khi ấy thì tôi đi đường tắt mà ra bờ biển thì thấy xuồng đã trôi dập vào gần bờ. Khi thủy-đội đi tới nơi, thì tôi cởi áo ra mà lội xuống nước, ra đến cách xuồng chừng 50 sải thì nước sâu, phải lội mới đến được tận nơi. Quân thủy-thủ bèn vớt cho tôi một sợi dây, tôi bèn lấy dây mà cột vào mũi xuồng. còn một đầu thì cột vào một chiếc tàu chiến Tôi thì buộc vào sau xuồng. rồi vừa bơi vừa đẩy xuồng đi Khi tôi bơi khỏi chỗ sâu, nước còn đến cằm, thì tôi nghỉ hai ba phút đồng-hồ, rồi tôi lại đẩy xuồng cho đến khi nước đến nách mới thôi. Bây giờ qua cơn mệt nhọc rồi. Tôi bèn lấy giây nữa mà buộc vào mũi xuồng, một đầu dây thì buộc vào chín chiếc tàu chiến. Nhơn khi ấy gió thổi trở vào chỉ một lát vào cách bờ có 20 sải, thì tôi đề đó mà đợi nước triều xuống. Bây giờ tôi cùng với 2.000 người, dây và máy trục lật được cái xuồng lại, thì coi xuồng còn tốt lắm.

Tôi phải mất mười ngày mới đem được cái xuồng vào cửa biển nước *Blefuscu*. Dân nước ấy thấy cái thuyền lớn gớm ghê như vậy thì sang đến coi đông lắm.

Tôi bèn tâu Vua rằng: Trời cứu tôi, cho nên cho tôi cái xuồng đó để đi ra nơi khác, họa may tìm được đường về xứ sở. Tôi lại tâu xin Thiên-tử ngài gia ân phái người sửa sang lại cái thuyền cho tôi dùng được tiện, và xin ngày chuẩn cho được phép từ biệt nước ấy. Ngài mấy lần quở trách tôi vội-vàng, rồi ngài cũng ban cho.

Có một điều tôi lấy làm lạ, là Vua nước Li-li-bút từ khi tôi đi đến giờ, cũng không sai tìm kiếm gì hết. Về sau tôi hỏi ra mới rõ, Bệ-hạ cũng không hay rằng tôi đã biết cái án xử tôi rồi. Ngài tưởng tôi y ước với vua *Blefuscu* mà sang chơi mấy bữa rồi lại về. Sau Ngài chờ mãi chẳng thấy về Ngài mới nóng ruột, bèn hiệp quan Chủ-thủ-Ngự-khố và các đình-thần, lại mà nghị luận xong rồi, ngài phái một viên ở bộ đem sang cho tôi một đạo chỉ, lại đính theo một bản sao cái án đã kết về việc tôi. Viên sứ-mạnh ấy lại đem thơ cho vua nước *Blefuscu* mà nói rằng Thiên-tử đã gia ân khoan từ chỉ làm tội mất hai mắt tôi mà thôi, rằng tôi dám đào tị mà vượt lưới Trời, rằng hễ tôi không về chịu tội thì sẽ mất chức *Nardac* và lại phạm tội phản quốc nữa. Sứ nói rằng nếu vua nước *Blefuscu* muốn giữ nghĩa hòa hiếu hai nước thì phải sai quân trói chơn tay tôi mà cho giải sang nộp.

Vua *Blefuscu* hội nghị đình-thần trong ba ngày, rồi trao thơ đáp lại một cách rất khôn khéo. Còn như việc trói chơn tay tôi giải về thượng-quốc, thì hẳn Hoàng-đế cũng biết rằng việc ấy khó xong. Vả tuy rằng tôi đã lấy cả hải-đạo của nước ấy mà đem về cho nước Li-li-bút, nhưng tôi đã được nhiều công với nước *Blefuscu*, trong việc giảng hòa. Sau nữa vua *Blefuscu* nói rằng chẳng bao lâu hai nước cũng thoát khỏi nạn, vì tôi đã thấy được ở ngoài biển một chiếc tàu lớn vừa chở tôi, mà ngài đã hạ lịnh sai quân sửa sang tàu ấy cho tôi đi. Chỉ trong vài tuần lễ nữa thì hai nước cũng thoát được cái gánh nặng khó chịu ấy.

Khi sứ đã đem thơ đáp về rồi, vua *Blefuscu* bèn mật phán lại hết truyện cho tôi biết. Nhơn ngài lại nói riêng với tôi rằng hễ tôi muốn ở lại giúp ngài thì ngài bảo-hộ cho. Tuy lời ngài phán hỏi, tôi cũng lấy làm thiệt lòng, nhưng tôi đã quyết từ rày hễ không có việc gì phải cần đến vua quan, thì nhứt định tôi không đem mình đem hiến vua quan nào nữa. Cho nên tôi tạ ơn Thiên-tử xong rồi xin cáo từ. Trời đã phò hộ đem đến cho tôi chiếc thuyền, dầu là Trời cứu hay là Trời hại, tôi cũng quyết lòng đem thân phó thác cho biển mênh mông, hơn là ở lại để gây nên sự bất hòa cho nước hai ông vua cường nhứt thế-giới. Thiên-tử ngài nghe mấy lời tấu đó, thì bộ ngài cũng lấy làm thuận tai. Các quan đình-thần đều ưng ý cả.

Tôi thấy vậy thì lại vội vàng đi cho chóng. Triều-đình vốn cũng muốn cho tôi vội bước đi xong, cho nên các quan hết sức giúp đỡ sửa sang cái xuồng. Năm trăm thợ đêm ngày kết cho hai cánh buồm, dùng vải dày nhứt trong nước mà sấp mười sáu lớp, trong lại còn lót như nệm. Các giây nhợ tôi phải ngồi xe lấy, dùng những nhợ thiệt lớn của họ xấp lại tới mười, hai, ba mươi sợi làm một mới đủ chắc. Tôi đi kiếm ở bờ biển mấy đêm mới thấy được một hòn đá lớn để làm neo. Phải giết tới đến ba trăm con bò mới có đủ mỡ mà thoa những nơi chốt cột buồm bánh lái. Gỗ làm cột và làm chèo thì tôi đi kiếm mãi mới được mấy cây lớn, phải có thợ mộc trong Công-bộ ra làm giúp cho mới xong.

Chừng được một tháng, khi các việc xong hết rồi, tôi bèn vào bái yết Thiên-tử để xem ngài có phán điều gì chăng, và để kính tạ ngài mà đi.

Vua và cả Hoàng gia cũng ra ngoài vườn Ngự-uyển. Tôi bèn nằm rạp xuống mà hôn tay Vua, Hoàng-hậu và các Hoàng-tử. Ngài ban cho tôi năm mươi cái túi, mỗi túi đựng hai trăm *spruggs*. Ngài lại ban cho một bức Ngự-dung tả-chơn, tôi phải bỏ vào trong bao tay cho khỏi mất.

Tôi đem dọn xuống xuồng một trăm con bò và ba trăm con trừu, cùng bánh rượu, nước ngọt, thịt ướp, để làm lương thực. Phải dùng tới bốn trăm tên đầu bếp để dọn những món đồ ăn cho tôi đem đi. Tôi lại lấy thêm sáu con bò cái, sáu cặp trừu, định đem về nước nhà mà làm giống. Cỏ thì đem đi đủ thứ. Tôi lại muốn đem sáu người vừa đờn-ông vừa đờn-bà xứ ấy đi với tôi, nhưng ý Thiên-tử ngài không muốn. Khi các quan đã khám các túi áo tôi cẩn thận rồi, Thiên-tử ngài lại còn bắt tôi phải thề rằng dầu ai tự-nguyện đi theo cũng không được cho đi.

(Sau sẽ tiếp theo)

thết cũng được ý như vậy. Câu này không vào đâu cả, mà lòng dại độ cũ chỉ thiệt-tình đáng khen.

Bổn-quán bết lòng khen tưởng cho cậu *Dương-văn-Ngọ* và chúc cho cậu được mau thuyên bịnh.

* * *

Kịch-giả

Hiền rồi. — Lời rao cho các tài-tuyển được rõ, có một cái đen rọi kiến trắng, buổi yến tiệc vợi xa 7 hải-lý cảm tại vàng kinh thạch-giả, đăng cho các ghe thương-hồ thấy đường mà vào vàm.

Bắc-Kỳ

Phủ Nho-quan.

Khi mới có tin lụt đã tràn lên tỉ hạt, ở Nho-quan, mà người nông phu cũng bèn lo lắng cấy lúa cho xong hết, may lại thấy nước tràn lên cao ngập hết cả ruộng lúa cũng như năm 1913.

Trước hai năm nay, nước cũng dựng lên chừng ấy, mà không có làm hư hại lúa như vậy, vì mạ cấy đã nhiều tuần lễ, như không có nước trên đồng, sự ấy lộn bùn thì có sức chìm nước trong, mạ sẽ lộn lên.

Năm nay không phải vậy : Lúa cấy còn yếu quá, chụp bị nước tiếp lên. Trong sông Nhị-hà nước nhì tràn sao bờ, mà lại lâu dựt xuống. Tàu thuyền chầu lưu không được, lại dường Ninh-bình một hai nơi nước ngập thành sông, sâu lắm, chỉ như có đò dọc để đem thơ từ qua lại tỉnh thành mà thôi.

Có nhiều bọn nông-phu annam ở miệt sông Nhị-hà đến trái-đi dường. Lạc thấy hoặc đến lo vụ cấy lúa đọc theo núi.

* * *

Ninh-bình.

Le 31 Juillet 1915.

Sông *Đáy* chiều nước còn cao 2 thước 9, vậy là từ hai ngày sau hết 15 phâu, đường xe lửa, đường quản hạt số 67 từ Ninh-bình đến Thanh-hoa khỏi nước lụt. Nhưng vậy hành-khách đi cũng chưa được vì có một khúc đàu đài tới 15 thước, tại chỗ cây ruy ra kilomètre 3. Người ta đã vội vã làm một cái cầu tạm bằng cây tắt ngang khúc đứt cho hành-khách qua lại được.

Lai-tin.

* * *

Tuyên-quang.

Báo lo. — Ngày 4 août, hồi 1 giờ khuya có một ngọn bão to thổi vào tỉnh. Cây cối gãy, ngã nhiều trận đất, cây lớn bẻ kinh làm hơn 4 tất cũng gãy như cây cây cây lau. Nhà-nước phải cho tù ra dẹp cây ngã và nhánh gãy cho trống đường đi.

Thiệt năm nay sui quá, hết thủy lụt, kế đến bão tróc!

Có tin giây thép ngày 4 août đánh rằng : Đêm hôm nay, có bão dữ lớn thổi qua không bao lâu, nhà hai chàu thành và máy miệt làn cận đều qua. Có 12 cái nhà bị cây đè sập. Những nhà ngói thì ngói bay tuốt đi mốc trống, không ai bị mang vong, cây cối lớn nhỏ trốc gốc ngã nghiêng chật đường sá.

ÂU-CHÂU (Europe)

Pháp-quốc (*France*)

Bình Pháp đắc thắng ở một bắc. — Chánh-phủ Đức càng chuyên lo hết kế mà ngăn cấm các nhựt-trình cao rao những trận quân Pháp thắng ở miền bắc và tin Pháp chiếm thêm lần lần chỗ Labyrinthe gần ranh hai nước, lại cũng ngăn ngừa kẻo các nhựt-trình ấy lọt vào nước bỉ. Rồi lại dạy rao trong những *Công-bình nhựt-bạ*, mấy trận Pháp đánh hồi chiến đều bị thất. Nhưng các tin đối rõ ràng ấy lại nghịch với sự thật và nghịch các tin quân Đức đã nhận thiệt.

Nga-quốc (*Russie*)

Quân tế tác Đức đại úy tuyển điển. — Người ta mới truy ra đặng tại bờ biển đọc theo xứ Finlande, nhiều chận giây thép không giây của quân tế-tác Đức lớp ra. Quan Tổng-trấn xứ Finlande, liền ha linh yết thị cùng khắp nơi khuyên dân giùm giây thép không giây của Đức. Ai tìm ra, nhà-nước sẽ thưởng cho 500 đồng *Roubles*.

La-mã (*Rome*)

Đức Giáo-hoàng dự xin đổi tả một phen nữa. — Đức Giáo-hoàng Benoit XV đang tính nghị một kế thương-lượng cho các nước sau nầy đổi tủ bình cho nhau là nước Áo, nước Đức, nước Thổ đổi tù với nước Serbie, Monténégro và Nga. Nhưng có một sự bất tiện, là chẳng tâm đặng một nước trung-tập ở gần đấy cho đặng tạm giữ các tù ấy. Có nước *Suisse*, nhưng không tế được can dự trong việc nầy.

* * *

Các thầy cả Ý tăng chánh. — Hiện nay trong đạo binh Ý có 8 ngàn thầy linh-mục mộ vào cơ ngũ kẻ làm linh, người làm đội, làm quan. Còn các linh-mục theo giúp binh nhơn trong binh là 700 ông ; lại được 100 ông nữa vào hội thánh giá đỏ.

Haïti

Sát-nhơn. — Ông Moutrault Guillaume là Giám-quốc nhà-nước đảo-chủ Hat-ti hôm 28 juillet bị thích mà chết tại Port-au Prince.

Khi ông nầy chết đoạn, có bọn ngụy nổi lên, làm cho cả thành ra nhộn nhạo dữ lắm : Các quới thấy dường tan, bèn đổ linh Hué-ky lên thành khi đâu đó ở yên không còn đứng dung nữa.

Australie

Mộ-linh. — Trong tháng juillet, có non 2 muôn 2 người mộ vào chưa kịp tỉnh tinh nguyện. Chúng nó đi các ngả đường cầm cờ đưa lên, khuyên những người chưa tình nguyện hãy vào làm linh, thì sẽ được nhà tưng khen như họ vậy.

* * *

Trị khí ngột. — Ở trường lớn tại thành Melbourne người ta mới bày ra một thứ bao che mặt có sức trừ khỏi khí độc tốc tốc của giặc xổ qua.

CỰC-ĐÔNG (Extrême-Orient)

Trung-quốc (*Chine*)

Ông Viên-thế-Khải không hàm chức Hoàng-đế Trung-hoa. — Ông Viên-thế-Khải lại bị dâm dân-đăng đi-nghị biếm-nhẻ thêm nữa. Nói những là tùi-thâm chưa đầy, còn lo cho nay mai được choáng, để-phục làm ngôi Thiên-tử. Ông Viên mới than thân trách phận, tâm phương no lẽ kia mà đắp tử cho dân nghịch luận ấy.

Vậy ông Viên chẳng để qua dịp nào mà không tỏ ra mình là người ngay. *Thời-báo* (tại Sen-pao) mới rồi về tư-cách của Viên như vầy : « Mới đây, ông Đỗ-thông Heng-koh-Tchang ở Nam-kinh vào yết kiến Viên-thế-Khải đã ba phen, thì ông Viên có nói với Đỗ-thông rằng : cách ít lâu nay, nhiều người Trung-hoa nghi-ngờ ta cách nặng, nhưng mấy lời nói xấu cho ta thì đều là đồn-huyền cả. Ý ta muốn tái tạo ngũ xước cao sang như công hầu, bá, tử, nam, trong nước ; người Trung-hoa thấy vậy, không biểu thì nói ta loạn làm Hoàng-đế. Thiệt là nói bậy. Nhưng vậy, ta đã nhứt-quyết hễ bao lâu ta còn làm Giám-quốc Trung-hoa, thì ta sẽ lo lập thành năm nước ấy, lời vì ở địa phận Mông-cổ và Tây-tạng hồi còn giữ năm chức đó, sao ta là người Trung-hoa mà không giữ lại năm nước cao trong như vậy.

» Phần ta đã phòng dự một miếng đất bên Anh-quốc ; ngày nào dân Trung-hoa làm phản hai ta, thì ta trốn sang bên ấy mà dưỡng lão... » (*Senpao*).

Phi-luật-tân (*Philippines*)

Nói hơn. — Có tin đồn tại thành Manille, tối 20 juillet rồi đây, một dám dân tại Batangas và Laguna vì tức mình về chuyện chi đó qua lễ đến đốt gây-loạn, lại có quan Thống-chế Carriaga làm đầu dám ấy. Các bọn ngụy đã quyết đánh đón Mackinley hay là một đồn nào khác đặng giựt khí giới và thuốc đạn.

Chánh-phủ tỷ tay tỷ vỏ lại Manille liền bố cáo tin ấy đồn huyền ; nhưng vậy, có người thấy rõ, chánh phủ đã tỏ cảnh giữ đồn Mackinley nghiêm nhặt hơn thường, lại hôm ngày 19 có một tin giây thép đánh lên đồn Santrago ; có lẽ là giây thép báo cho đồn hay bến thành *San Francisco* có gởi binh qua tiếp ứng thì luật-lắm.

Một lẽ nữa là nhà nước đã hứa ai trong bọn trinh thám, mà giúp nã trốc được quan thống-chế Carriga thì sẽ được thưởng.

Quả thiệt, quan thống-chế nầy từ bấy tháng nay bị nghi trở lòng với chánh-phủ Huế-kỳ, nhưng đầu quan trinh thám lực kiếm cùng, cũng vô ích, vì ông đã trốn sang phía nam thành Luçon (lữ-tống) và đến nay cũng chưa ai làm đặng.

Ấn-độ (*Indes*)

Dịch mao-ếch. - Có tin cho hay bên Ấn-độ có dịch mao-ếch ; tuần lễ rồi tại thành Bombay, chôn 201 mạng ; tại Burma 81 mạng ; tại Punjab 78 mạng, tại Mysore 23 mạng, mới it nơi kia 7 mạng. Mấy nơi khác đều khỏi tai-ách dữ dằn nầy.

* * *

Tân Giám-mục. — Đức giáo Hoàng Benoit XV mới đặt một Đức giám mục coi sóc địa phận Phi-luật-tân mỹ danh là *Joseph Petrelié*, ông nầy nguyên trước làm giám-mục địa phận thành Lipia từ năm 1910, cũng thuộc chôm cu-lao Phi-luật-tân.

Chánh-phủ Huế-kỳ sẵn lòng để cho Đức giáo-hoàng đặt Giám-mục mới cai trị địa phận, song xin ngoại trừ các ông Giám-mục Iphanho, hoặc giám Đức.

TỰ DO DIỄN ĐÀNG

(Tribune de nos abonnés)

Cái-tàu-thượng, 10 août 1915.

Kính cùng ông chủ-bút, như ông xét bài « **Buôn chung** » *của tôi dưới đây có ích chung cho đồng-bang ta, xin ông ấn hành cho Lục-châu bàn luận.*

Buôn chung

Thấy tin dây thép cùng các báo-chương cho hay rằng xứ Bắc phải cơn tai hại : lớp thì thác lớp lại bị đói khát khốn đốn. Những nhà cự-phú và những kẻ hảo tâm dâng kẻ của người cùng chung cùng cứu giúp. Trong xứ Nam-kỳ ta hay tin như vậy cho ít người có dạ hảo tâm lo ít nhiều đặng giúp nhau trong cơn nguy biến.

Thấy vậy mà buồn, buồn rồi lại thẹn; thẹn cho người xứ ta chẳng biết việc đáng làm mà làm. Tôi nói đây chẳng phải là chê người mình hà-tiện; tôi mở dám nói lời ấy, nói lời ấy sao cho trúng, sao cho nhằm, song có ý tỏ cái tánh tầm phào của dân ta. Dân Nam-kỳ ta xài thì xài to mà không ý lo chút ích chung đời, chỉ một điều là cho người khen mình giàu hay là lập chút công chi riêng cho mình, thì lấy làm khoái chí. Lại còn ba cái tệ nữa là : Nhe lành, a-dua và kiêu-ngạo.

Nhe tánh lã hay sợ tiếng hăm-dọa và nghe lời chuốt ngọt, không xét coi sự sợ và sự êm tai mình đó có lý cùng không lý.

A-dua là thấy người đỏ đẹp cũng bắt chước đỏ đẹp, chớ không luận đỏ là chi mà đẹp là chi, hay là phận người đỏ đẹp mà phận mình có nên đỏ đẹp cùng chăng? Cứ một đều kinh chồng sự bà vợ : nó xài lo, ta thua sao ? chớ rỉ người nói : nó có ích cùng đồng bang, ta lại hà vô tình như loài sâng cỏ sao ?

Kiêu ngạo là thấy người cần kiệm làm ăn lại chê rằng hà-tiện. Thứ nhứt là thấy dân Bắc có tánh dè dặt lo buôn bán lại cho rằng một may.

Xét cho kỹ thì dân Bắc có phải hà-tiện đâu? Gặp việc đáng phí tiền cùng nước nhà, người cũng sốt sắng hơn ta bội phần : như trong cuộc quyên tiền cùng cho chánh-quốc Langsa ; chung nhau cứu giúp dân bị lụt vân vân.

Gẫm ta vậy mình vậy càng bổ phận. Ích chi đua chen như cái việc xa xỉ vô lịch ? rồi để đâu việc phải lại làm ngơ. Hễ dân biết cần kiệm chừng nào thì biết phải quấy chừng nấy.

Vậy ta muốn mau vào đàng văn-minh thì một là phải thương nhau như ruột thịt, hai nữa là bỏ xa xỉ lo cần kiệm.

Cái-tàu-thượng, LÊ-NGỌC CHÂU.

* * *

Bổn quán thiệt là đồng tâm hiệp ý với ông Châu. Nếu trông Nam kỳ ta, có ông nào, bà nào hảo tâm, mưu lự-trự người đồng-bang ngoài Bắc trong cơn thủy tai, thì của ít lòng nhiều, xin cứ gởi lại cho Bổn-quán. Bổn-quán sẵn lòng gởi ra cho báo-quán Trung bắc Tân-văn, để đưa lên Quan Thống-sứ, ngài sẽ trao cho Hội Lục-quyên đặng cần cấp ngưng nơi khốn đói.

Vì bàng dưới nầy bày thì hay quá, mà khi nhận tiền, thì Bổn-quán xin đưa lại biên-lai minh-bạch, chẳng chút sai ngoa.

B. Q.

LÝ TÀI KINH TẾ LUẬN

(Causerie financière — économique)

Cấm đem vàng ra ngoại-quốc

Từ » Quan báo » có đăng chỉ dụ rằng Nhà-nước cấm đem vàng chưa trao và đồng vàng bất kỳ là thứ nấy sang ra ngoài-quốc.

Trong tờ phúc cáo ở trước chỉ dụ, thì quan Hộ-bộ-thượng-thơ chỉ tỏ cái phương thế lấy thiệt là cần phải có để mà trình khỏi sự buôn bán vàng langsa, mà làm lợi cho những nước không chắc là ở trung-lập đến cùng, có thể cho Pháp vay lắm.

Có nhiều lẽ mà ngờ rằng trong những giấy bạc *Đàng* mà người ta đem đổi lấy đồng vàng, thì có một phần là giấy về tay quản Đức đã thâu lại của các tỉnh bị nó chiếm.

Bên Nga-la-tư quyền lợi buôn bán cà-phe giao về Nhà-nước

Quan Hộ-bộ-thượng-thơ Nga đang dọn bẩm-thảo chỉ dụ thâu lợi quyền cà-phe đề cho Nhà nước một mình một chợ bán buôn. Vậy thì mỗi năm Nhà-nước sẽ lợi ước 20 triệu đồng *roubles*.

Góp vàng mà trừ vào lợi Hàng-bạc Pháp

Cuộc góp vàng đem giữ lại trong Hàng-bạc Pháp thiệt là may mắng lắm : Lần rồi tính sổ thì đồng vàng kể được 13 triệu rưỡi.

Cuộc thương mãi người langsa được mở rộng thêm nữa

Phòng Thương-mãi Saigon có gởi lời xin các nhà buôn langsa phải châm chỉ cách riêng về những hàng hóa của người Đức xưa nay lưu thông ở xứ Xiêm-la, và Laos, nay đã cạn ngày càng hết ; và lại cũng gần hết tuyết.

Nhiều người khách buôn bán ở miệt ấy lo lắng về sự hụt thiếu hàng hóa để bán, thì tính sẽ đi Saigon mà đo tin tức về sự bỏ hàng ở các nhà buôn langsa thế nào.

Vậy thì, những nhà buôn ở châu thành từ bấy giờ khá lo mà dọn dẹp sẵm sửa chiếu đãi những bạn hàng mới khi họ đến thăm. Những hàng buôn cũng nên gởi sách mục-lục bán đỏ, hoặc như giá kiểu hàng hóa mà đem cho các người khách buôn bán ở các miền trung ương đọc sông Mê-kông.

Hãng nầy lại cũng đành bớt giá tiền tàu cho các người muốn đến giáp mặt với các người khách ở Laos mà thương lượng, đặng cho để tiện ích đi tới nơi.

THƯƠNG TRƯỜNG

Xuất cảng — Lúa

Từ hai tuần lễ nay, giá lúa lên cao một chút, rồi cầm lại đến nay, độ 2 $ 45 một tạ 60 kilos, bán tại nhà máy Chợ-lớn. Mỗi ngày, lúa chở đến nhà máy Chợ-lớn không đầy 4 muôn tạ. Nhưng người khách đang lo thì hành các tỉ giao kèo với bên Java, thì chúng tôi tưởng giá lúa ít lâu đây cũng bất lên cao nữa.

Gạo

Cuộc mua bán gạo coi yên tịnh, người ta nói nội tháng août và septembre mới chở hóa ra ngoại quốc. Giá gạo thứ bèn Âu-châu ưa dùng chừng 3 $ 45 một tạ, song chỉ bán còn dự dự, đổi từng tới 3 $ 50 một tạ 60 kilos.

Tâm

Qua đến tháng septembre-octobre mới có một hai nơi đến chở, đinh giá 2 $ 95 một tạ 60 k 700. Tâm thiệt it có, lại hiếm nay nhà máy không có sản mà bán.

Bột

Bột thì chưa có nơi nào mua, lại cũng it có. Qua tháng septembre-octobre sẽ bán, mà đinh giá 0 $ 80 mỗi tạ 60 k. 700.

Tiêu

Trong mấy tuần lễ chót đây, việc chở tiêu ra ngoại quốc coi mạnh lắm, vì có một hai nơi mua nhiều. Đến nay, giá tiền lên cao khá.

Nhập cảng

Cuộc nhập cảng cũng còn im lìm, có thứ vải trắng thường, nhẹ giá thì càng ngày càng hốt. Nhờ có 2 hãng buôn langsa mua lại 2 kho trữ vải của người Đức tại Bắc-kỳ, đem bán thì bù được vải hốt it hơi vậy.

KÍNH CÁO CÙNG CHƯ VỊ KHÁN-QUAN

(A nos Lecteurs et Abonnés)

Khi bắt đầu tháng bảy tây trước, Bổn-quán thiệt đã lấy làm vui lòng, mà trình với các Ngài đọc báo và xem báo, đặng biết rằng : Bổn-quán đã chỉnh-đốn xong các tờ báo-chương đã thuộc về *Cuộc Pháp-việt Phổ-thông Khai-hóa.*

Trước Bổn-quán vẫn hứa rằng : làm thế nào cho mọi người chỉ phải tốn ít tiền, mà được coi hết thảy những tờ báo của Bổn-quán đã dành-dính mơ-ước gây-dựng nên, đặng làm cái nền cột-trụ cho công nghiệp của Bổn-quán. Vậy Bổn-quán đã hứa thế nào, thì quả-nhiên đã được y như lời lẽ.

Sự các ngài hàm mộ mua tờ *Đông-dương Tạp-chí*, tỏ rõ rằng các ngài đã hiểu ý của Bổn-quán, cho nên Bổn-quán lấy làm hân-hạnh lắm.

Báo *Lục-tỉnh Tân-văn*, nay in ra mỗi kỳ 6 trang, hình-dạng đã nhứt-định rồi. Bài luận càng ngày càng thêm nhiều, càng thêm hay, càng thêm có ích, thiệt là đắc dụng vừa sức đã mọi người, ai-ai cũng đều thấy sự ích cho mình ở trong tờ báo.

Tờ thứng hai tây, Bổn-quán đã đổi dạng báo, là bởi vì trong tờ báo cũ, dẫu lắm-lộn hết thảy các bài làm cho người đọc báo, khó lòng mà tìm-kiếm, hoặc khó để đành ra được những bài riêng.

Ngày nay báo *L. T. T. V.* đã trở nên một tờ báo-chương-thời-sự lớn, để đăng những bài luận về thời-vụ, những điều-báo hoàn-cầu, những tin tức mới, v. v. Còn tờ *Đ. D. T. C.*, thì Bổn-quán đã lo-liệu, chỉ để ấn-hành riêng những bài văn-chương và cách-trí. Bổn quán đã hết lòng tính toán, đỏ trước xem sau, trong bấy lâu nay, thì bây giờ đã được hoàn-hỉ mà dâng-kiến cho các ngài, một tờ tạp-chí rất quan-trọng, hình-dạng, cách-thức, tiện cho ai nấy có thể làm thành được một tàng-thư riêng để chứa những sự ích-lợi cho mọi người nên coi biết và nên để dành.

Bởi vậy cho nên từ tháng giêng tây năm nay, tờ *Đông dương Tạp chí*, đã in theo hình-dạng mới, đã thành ra được một tập có mười cuốn sách khác nhau, để vỏ thơ-viện nào cũng tiện. giúp được vui cho các ngài trong khi nghỉ-ngơi nhàn-nhã, làm ích cho những ông muốn học hành thêm, đặng mở mang tri-huệ, rộng rải kiến-văn.

Mười cuốn sách ấy, lấy ở sổ kê mục lục sau nầy :

1. — Tiểu-thuyết, Tri-dị, Tiểu-chuyện — Dịch ra quốc-âm, mỗi kỳ Bổn-quán rằng sức in hết một truyện, hoặc ngắt ra làm hai ba kỳ là nhiều, đặng cho mỗi số báo thành ra một cuốn sách bằng cuốn truyện thường bán 0 $ 40. Những truyện thường bán 0 $ 40 ấy, mua đã mắt tiền, mà coi lại hại đến trí khôn, làm cho người ta tin những việc hoang-đàng viển-vông, mà quên mất những việc thật ở trên đời.

2. — Bổ Nam-sử. — Lại thêm có *Danh-nhơn liệt-truyện*, có *Bi-ký*, có *Dị-cảo*, có *Nhơn-vật ký*, có *Lịch-triều-cương-giám*, vân, vân. Ai kể cứu ra được những điều gì địch-thật, có thể làm chứng cho những nhà làm sử đời sau, thì cũng đăng vào mục nầy.

3. — Tập văn-chương hiệp-thái — Dịch, điển, chú, thích, giải, luận, bình-phẩm những văn hay của các bậc danh-sĩ Âu Á, đời xưa và đời nay.

4. — Luật-pháp Annam. — *Vận-quốc công-pháp, Bình-thời quốc-tế công-pháp, Thương-mậu, Các-luật-lệ Annam*, sau mỗi bài lại có dịch những *Án-nan* hay, để làm kiểu mẫu cho các tỳ-nha coi án cũ đã xử rồi, mà xử những việc cùng lý.

5 — Nhơn-chưởng chí. — *Quốc-phong, Cổ-tích, Tri-dị*, hết thảy những truyện mà trong có lý tưởng cao xa, tỏ được những *tôn-chỉ*, những *phong-tục*, những *đạo giáo* của nước An-nam.

6 — Cách-trí thiệt-dụng — Về việc *Canh-nông*, việc *Buôn-bán*, việc *Công-nghệ*.

7 — Gia-tộc kinh-tế, Quốc gia kinh-tế và Xã-hội kinh-tế.

8 — Sư-phạm giáo-khoa. — Bổn-quán đã nhờ những tay sư-phạm danh-giả, để mà soạn ra tập nầy. Trên có mấy *điều về nghề dạy trẻ*, để giúp-đỡ ông thầy dạy học, theo chương-trình Nam-học mới, mà dạy. Dưới có những *bài đọc, bài học, bài ra cho học-trò làm, bài âm tả*, v. v. Các ông *lông-sư, hương sư* mà mua báo nầy, thì mỗi tuần-lễ nhọc công-việc đi nhiều lắm, mà lại chắc rằng phép dạy của mình có công-hiệu hơn là cách dạy mò ngày xưa.

9 — Ngôn-ngữ học. — Sách dạy các quan Tây học tiếng *An nam* — Sách dạy người An nam ta học tiếng *Langsa.*

10 — Ngữ-nguyên học. — Mục nầy đăng những bài luận về tiếng An-nam, cội rễ tiếng An nam, và cách tăn-hóa của tiếng An nam, từ khi mới có đến ngày nay.

11 — Luân-lý học, Chánh-trị học, Xã-hội học, triết-lý học tỉ-hiệu. — Lược dịch, và chú giải, giải nghĩa những tư tưởng của các bậc hiền-triết Âu Á đời xưa và đời nay.

12 — Công văn. — Đăng những luật, lệ, nghị-định và các tờ việc quan, quan lại thuyên-chuyển, cải xã-hiệu, văn vân, thuộc về năm xứ Đông-dương, và người An-nam nào coi cũng là có ích.

Độ cái chương trình của Bổn-quán đinh theo, mà làm ra tập *Đông-dương Tạp-chí*, song không cứ tuần nào cũng phải có bấy nhiêu bài, mà cũng không nệ bài nào phải thuộc về những mục ấy, mới đăng báo. Phàm những bài gì có ích cho kẻ hay đọc sách, Bổn-quán cũng đăng vào báo cả. Mà kỳ đăng những mục nầy, kỳ đăng nhiều mục khác. Duy có bài tiểu-thuyết, thì Bổn quán đã biết tánh người xứ nầy hay ưa coi sách, cho nên lấy làm cái cốt báo, kỳ nào cũng phải có.

Bổn-quán *kính cáo.*

MỤC LỤC

ĐÔNG-DƯƠNG-TẠP-CHÍ

số 30 (bộ mới) đề ngày 8 Août 1915

Sommaire du n° 30 (Nouvelle Série) de la **Đông-Dương-Tạp-Chí**

I. — Tiểu-thuyết Tây diễn nôm

TÊ-LÊ-MẶC PHIÊU-LƯU-KÝ,

Của thầy linh mục FENELON *soạn.* NGUYỄN-VĂN-VĨNH *diễn nôm.*

II. — Bổ Quốc-sử

VIỆT-NAM PHONG TỤC, PHAN-KẾ-BÍNH.

III — Tân-học Văn-tập

Sư-phạm học khoa. . . TRẦN-TRỌNG-KIM

Văn quốc-ngữ. . . . . PHẠM-VĂN-HÙM

Luân lý . . . . . NGUYỄN-BỈ-MỤC

Cách-trí. . . . . TRẦN-PHI-HIỀN.

Tập đọc. . . . . NGUYỄN-BỈ-MỤC.

Nam-sử . . . . . TRẦN-TRỌNG-KIM.

IV. — Văn-chương.

Giả đạo đức, *Nguyễn-văn-Vĩnh diễn nôm.*

Hán-văn : Học phải chuyên một đường, *Phan kế-Bính.*

Văn-nôm : Cái nghĩa đời người *Phạm-Quỳnh.*

Tân-Đà văn-tập : Luận sự ghen tương là không nên, *Nguyễn-Bắc-Hiếu*

Kim-vân-Kiều, *Nguyễn-văn-Vĩnh.*

V. — Tiểu thuyết tàu : Thánh-thán Tây-sương-ký, *Nguyễn-đỗ-Mục.*

VI.— Công-văn-tập.

Rượu **TONI-KOLA SECRESTAT** là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ nước đá vào thì thành thứ rượu rất vệ sanh.

Hãy dài bạn hữu thiết mình một ly

TONI KOLA

Mình hãng **DENIS frères trữ mà thôi.**

Nhà **DENIS frères** tại Saigon rao riêng cho các bạn hàng rằng : Các thứ rượu chác của hãng rất kỹ càng. Hãng sẵng lòng gởi bổn giá và mẫu rượu cho không mẫn là phải có xin thì đăng.

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

NAM-KỲ SOÁI-PHỦ

(Gouvernement local Cochinchine)

Cấp bằng thăng chức

Vì lời nghị quan Chánh-quản-đốc sở Ngân-khố cõi Đông-dương, ngày 1er juillet 1915.

Các viên chức kể tên sau nầy, giúp việc tại sở Ngân-khố cõi Đông-dương về phần công nhọc nhằn kể chừng lương bổng, đặng thăng chức kể từ ngày 1er juillet 1915.

1° — Thăng bực thơ-ký thiệt nhứt hạng :

Thầy Phan-hà-Thanh, thơ ký thiệt thọ nhì hạng (Cholon).

2° — Bực thơ-ký thiệt thọ hạng ba :

Thầy Lê-ngọc-Lúa, thơ-ký thiệt thọ hạng tư (Sadec).

Thầy Trần-bình-Tác, thơ-ký thiệt thọ hạng tư (Tayninh).

Thầy Dương-hữu-Thanh, thơ-ký thiệt thọ hạng tư (Saigon).

3° — Bực thơ-ký thiệt thọ hạng tư :

Thầy Bùi-hữu-Doan, thơ-ký thiệt thọ hạng năm (Cầnthơ).

Thầy Dương-Tươi, thơ-ký thiệt thọ hạng năm (Giadinh).

4° — Bực thơ-ký thiệt thọ hạng năm :

Thầy Tâm-văn-Mười, thơ-ký thiệt thọ hạng sáu (Vinhlong).

5° — Bực thơ-ký thiệt thọ hạng sáu :

Thầy Võ-tấn-Hội, thơ-ký thi sai nhứt hạng (Mytho).

Thầy Trắc-quan-Đến, thơ-ký thi sai nhứt hạng (Chaudoc).

Thầy Lê-công-Thành, thơ-ký thi sai nhứt hạng (Saigon).

6° — Bực thơ-ký thi sai nhì hạng :

Thầy Dương-ngọc-Dai, thơ-ký thi sai tam hạng (Saigon).

Thầy Nguyễn-tấn-Đức, thơ-ký thi sai tam hạng (Cantho).

7° — Bực thơ-ký thi sai tam hạng :

Thầy Võ-văn-Đâu, thơ-ký thi sai tứ hạng (Saigon).

8° — Bực coi bạc, thi sai nhứt hạng : Lê-văn-Minh, coi bạc, thi sai nhì hạng (Vũng-tàu).

Nguyễn-văn-Học, coi bạc, thi sai nhì hạng (Giadinh).

III — Công-văn-tập.

Sư-phạm học khoa. . . TRẦN-TRỌNG-KIM

Văn quốc-ngữ. . . . . PHẠM-VĂN-HÙM

Luân lý . . . . . NGUYỄN-BỈ-MỤC

Cách-trí. . . . . TRẦN-PHI-HIỀN.

Tập đọc. . . . . NGUYỄN-BỈ-MỤC.

Nam-sử . . . . . TRẦN-TRỌNG-KIM.

IV. — Văn-chương.

Giả đạo đức, *Nguyễn-văn-Vĩnh diễn nôm.*

Hán-văn : Học phải chuyên một đường, *Phan kế-Bính.*

Văn-nôm : Cái nghĩa đời người *Phạm-Quỳnh.*

Tân-Đà văn-tập : Luận sự ghen tương là không nên, *Nguyễn-Bắc-Hiếu*

Kim-vân-Kiều, *Nguyễn-văn-Vĩnh.*

V. — Tiểu thuyết tàu : Thánh-thán Tây-sương-ký, *Nguyễn-đỗ-Mục.*

VI.— Công-văn-tập.

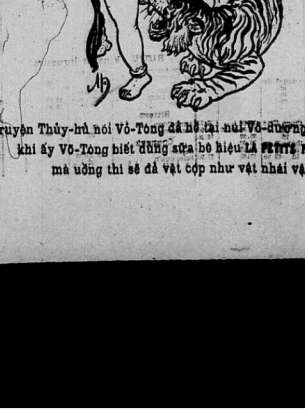

Truyện Thủy-hử nói Võ-Tòng đã bỏ tại nơi Võ-dương-Cang ; nếu khi ấy Võ-Tòng biết đừng sửa bộ hiệu là PEINTS PERMIÈRE mà uống thì sẽ đã vật cọp như vật nhái vậy.

Nguyễn-văn Giàu, coi bạc, thí sai nhì hạng (Sađec).

Huỳnh-văn-Quới, coi bạc, thí sai nhì hạng (Cholon).

Lê-văn-Thinh coi bạc, thí sai nhì hạng (Hatien).

Lê-văn-Chai, coi bạc, thí sai nhì hạng (Longxuyên).

9º— Bực coi bạc thí sai hạng ba:

Nguyễn-văn-Huê, coi bạc, thí sai hạng tư (Soctrang).

Huỳnh-kim-Huê, coi bạc, thí sai hạng tư (Rachgia).

Nguyễn-văn-Dau, coi bạc, thí sai hạng tư (Cantho).

Phạm-văn-Qui, hay là Thông coi bạc thí sai hạng tư (Tâyninh).

Lâm-văn-Thi, coi bạc, thí sai hạng tư (Vĩnhlong).

10º—Bực coi bạc, thí sai hạng tư:

Trần-văn-Thinh, coi bạc thí sai hạng năm (Saigon).

Trần-văn-Mit, hay là Quan, coi bạc, thí sai hạng năm (Chaudoc).

11º—Bực coi bạc, thí sai hạng năm:

Nguyễn-văn-Hoa, coi bạc, thí sai hạng sáu (Saigon).

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ, ngày 24 juillet 1915.

Trong lúc vắn mặt M. Romary, là thầy thuốc coi về bịnh thú vật hạng tư mắc sung quân, M. Kiều-thiên-Thế, thầy thuốc coi về bịnh thú vật ngạch bổn quốc hạng ba, mới bổ vào Nam-kỳ, lãnh việc xem xét bịnh thú vật trong các hạt miền hướng Tây, nhưng mà ở tại Saigon. Khi có việc đi xét thì M. Kiều-thiên-Thế, được lãnh thêm tiền tổn phí đi đường cùng tiền cư ngụ, y theo lời nghị định ngày 22 février 1902.

Lương bổng cùng các tiền phụ tùng của M. Kiều-thiên-Thế sẽ đề vào sổ tiền chuẩn trong khoản ba mươi sổ công nho quản hạt đương niên.

Vì lời nghị quan Tham-biện chủ tỉnh Mytho ngày 21 juillet 1915 có quan Nguyên-soái y phê ngày 27 cũng trong tháng ấy.

Hương-cả làng Thới-thuận tên Trần-hưng-Nhượng đặng lãnh cấp bằng làm ban-biện phó-tổng tại tổng Hòa-thinh.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 19 juillet 1915.

Bà Nguyễn-thị-Huê là chánh thê của ông Nguyễn-văn-Sâm quản nhứt hạng sở lính lệ Nam-kỳ đã qua đời rồi mà có hưởng phần hưu trí bà nầy đặng hưởng, phần quả phục kể từ ngày 3 octobre 1914, là kế ngày chồng chết.

Phần quả phụ tính là 46$ một năm, phát tại hạt Longxuyên mảng ba tháng một kỳ, là 15 janvier, 15 juillet và 15 octobre.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 29 juillet 1915.

Thầy Son-Uck đặng lãnh cấp bằng làm cai tổng tam hạng, tại tổng Thanh-ngãi (hạt Châu-đốc), thế cho thầy cai tổng Châu-Som đã qua đời.

Vì lời nghị quan Tham-biện chủ tỉnh Cần-thơ, ngày 12 juillet 1915, có quan Nguyên-soái Nam-kỳ y phê ngày 1er août 1915.

Tên Nguyễn-văn-Kia, là dưởng bịnh nhơn và chưởng đậu thí sai nhì hạng, đặng thăng lên bực dưởng bịnh nhơn và chưởng đậu thí sai nhứt hạng, lương mỗi tháng là 30 đồng, kể từ ngày 14 juillet 1915.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 29 juillet 1915.

Tên Lê-văn-Nhựt đặng lảnh cấp bằng làm thơ ký học tập tạm tại sở Tân-đáo, thế cho tên Võ-văn-Nên, thơ ký học tập tạm, đã xin thôi.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 29 juillet 1915.

Tên Lê-văn-Chà, đặng thâu dụng làm lính đi giấy ăn tiền ngày lương mỗi tháng là 12 đồng và sai đi giúp việc tại sở Tạo-tác (sở coi việc hành thuyền).

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 2 août 1915.

Ông Nguyễn-Giác phó quản nhì hạng tại sở tuần do quản hạt, đương giúp việc tại hạt Long-xuyên, nay bổ đi tùng chánh quan Tham-biện chủ tỉnh hạt Hà-tiên, thế cho ông phó quản nhứt hạng Lê-văn-Thụ, khi trước bổ đi Hà-tiên, nay để lại giúp việc tại hạt Thủ-dầu-một.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 2 août 1915.

Cho phép tên Nguyễn-văn-Sĩ là lính thí sai sở Tân-đáo, nghỉ thêm một kỳ nhì ba tháng nữa, đặng mà dưởng bịnh. Trong lúc nghỉ, tên lính ấy đặng hưởng một phần tư lương.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 2 août 1915.

Chấp đơn xin thôi của thầy Nguyễn-văn-Giỏi là giáo tổng hậu bổ tại hạt Bêntre.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 2 août 1915.

Tên Trần-văn-Được đội nhì hạng sở tuần do quản-hạt, sai đi giúp việc tại sở Sơn-đầm, phải bị bãi chức vì trong mình có bịnh.

Nhà nước thi ân chuẩn cho chức việc ấy một số tiền bằng năm tháng lương hiện diện.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 3 août 1915.

Tên Nguyễn-văn-Khẻo đội nhì hạng sở tuần do quản hạt tại Travinh phải bị cách chức.

BÁN

Một cái xe máy hơi **Motocyclette** hiệu *Alcyon nhẹ*, một máy, chạy bằng *magnéto*, chạy tốt lắm.

Ai mua, thì hảy đến hỏi tại quán **Lục-tỉnh-tân-văn**.

CHƯ VỊ ĐÃ GỞI BẠC

Bổn quan lấy làm cám ơn chư vị kể ra sau nầy, vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhựt-trình cho Bổn quán; ấy là sự giúp cho Bổn quán mà lo để hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát nhựt trình			Số mandat
477	T. Cap St Jacques	6 $ Mandat	049.68
1023	H. V. H. Sadec	2	049 342
278	L. Q. H. Mocay	4	005 797
260	N. K. H. Bentre	6	050.751
1631	H. V. K. Pnompenh	4	051.260
172	N. T. L. Baclieu	4	055 217
15	L. K. V. Quangtri	4	280 605
391	P. L. T. Omôn	6	034 455
354	P. Bienhoa	90	040 037
394	B. Cantho	2.50	035 936
881	N. V. T. Rachgia	1	052.442
513	T. H. N. Cholon	4	054.903
336	C. T. T. Bentre	6	050 794
151	L. Baclieu	2	055.271
1634	P. N. T. Pursat	6	039.738
752	N. et H. Mytho	6	052.704
1451	A. Antruong	6 $ Bac Mat	
1454	L. T. Đ. Travinh	4	
1297	N. V. B. Trangbang	6	
991	D. Sadec	6	
1232	H. C. T. Tânan	4	

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quyển.
1º Sơ khai nước annam.
2º Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
3º Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn. 0$38
Tiền gởi 0 02

Tàu bên tây mới chở qua chẳng thiếu gì
RƯỢU HIỆU
LA BIÈRE VELTEN
CÓ MỘT MÌNH HẢNG
DENIS FRÈRES
Trữ rượu nầy bán khắp cả Đông-Dương

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

TỰ VỊ
LANGSA-ANNAM
Ông TRƯƠNG-VĨNH-KÝ
SOẠN
IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bìa . . . . 6$00
Có bìa 6 80
Lưng và góc bằng da 7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng. 8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng ký thị đặng.

Tiền gởi . . . . . 0$24

SÁCH BÁN
Tại nhà in của
M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 2$00.

Romans đủ thứ từ 0 f. 90 tới 3 f. 50.

Có bán giấy, mực, viết chì, ngồi viết, thước, gomme, cùng các đồ dùng cho học trò các trường.

Ai muốn mua thì gởi thơ lên ta sẽ gởi đến nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement).

NHƯƠNG NHA NỮ Y SĨ
(Chirurgiens dentistes)

Bà Rose Lahille de Vincenti và cô Taddy de Vincenti làm nghề trồng răng có bằng-cấp y-viện thành Bordeaux ban. Bà Rose Lahille tiếp rước thân chủ mỗi ngày: sớm mai từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 5 giờ. Trừ ngày chúa nhựt và các ngày lễ.

Trồng răng và nhổ răng nó nhiều cách kể Prothèse Bloc Huê-kỳ v. v.

Nhổ răng người lớn 5 $, con nít 3 $, bít lỗ răng hư từ 6 $ sấp lên, trồng răng thường, răng vàng và có dự đồ phụ tùng.

Hãy đến nhà 33 đường Filippini, Saigon.

THƠ TÍN VÃNG LAI
(Petites correspondances)

Kính lời thăm ông cho đặng mạnh giỏi, san tôi cho ông hay rằng: chẳng có thứ nào hay cho bằng thuốc **Dragées Rabuteau**. *Chẳng nên nghi nan rằng thuốc giả vì thuốc* **Dragées Rabuteau** *nầy uống vào thì bịnh liền thuyên giảm, chẳng hề sai.*

Quan lương-y D.

Trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, G. RENOUX nhứt hạng bào-tễ-sư, Saigon trước rạp hát tâ

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THẦN chữ quốc-ngữ
Nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-pháp từ sơ khai đến đời nay, sự tích chuyện có ích và hay.

Giá . . . . 2 fr. 50
Tiền gởi 0 50

LỜI RAO

Tại bao quán có bán truyện quốc-ngữ:
Tiền căn báo hậu (từ số 1 đến số 6) . . . . . . 0$20 mỗi quyển
Tây thiên nhứt kiếp (sự tích giác Âu-châu) (từ số 1 đến số 5) . . . . . 0.40 »
(Cuốn quyển phụ A thuật trận mạc từ 1er Août đến 15 Novembre) . . . . . 0.60 »
Tiền gởi thường, thêm. 0.04 »
Tiền gởi cách kỷ, thêm. 0.08 »

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NAM-VIỆT-SỬ-KÝ, chữ quốc-ngữ. Từ có nước nam đến tân trào.
Giá . . . . 0$60
Tiền gởi. 0 06

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-vĩnh-Ký in lại rồi.
Không hình 1$00 | Có hình 2$00 | Tiền gởi 0$10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC. — Dạy nhiều món rất khéo, bổ và đẹp.
Giá . . . . . . 0$40
Tiền gởi. 0 04

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

Lectures Françaises
Ông CARRÈRE
SOẠN
Gồm nhiều chuyện hay và có ích.

Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến lúc thạnh trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá . . . . . 1$00
Tiền gởi 0 10

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RÉT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÚM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trữ thuốc nầy là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bào chế y sanh, đường GRENELLE St GERMAIN môn bài số 9, ở tại đô thành PARIS.
VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

Extrait du Bulletin de la Chambre de Commerce de Saigon

THƯƠNG TRƯỜNG
(Renseignements commerciaux)

TẠP VẬT XUẤT CẢNG KỂ RA SAU ĐÂY (Prix à l'export.)

Dầu Vên-vên, Huỳnh	rả lớn	th. muỗng	40$00
	rả nhỏ	id.	29.00
	rả vuông	id.	13.00
Sao	rả lớn	id.	35.00
	rả nhỏ	id.	25.00
	rả vuông	id.	33.00
Cũi thỏi		1 th. chuông	1.50
Cây màu	vàng	1 tạ	2.00
	vàng lợt	id.	2.50
	đỏ	id.	1.50
	sậm	id.	1.25 tới 1.50
Gạch-tiểu		1 muôn	85.00
Gạch ciment	nhứt	1 trăm	6.50
	nhì	id.	3.50
	có lỗ	id.	6.50
Bạch đầu khấu	nhứt, nhì	tạ 60 k. 4	từ 125 tới 200$00
	sa cạ	id.	40.00
Sáp		id.	từ 70 tới 85.00
Cao-su nhựa thun	Annam	id.	từ 170 tới 180.00
	Lèo	id.	140.00
Trứng cá (mắm)		id.	2.50
Vôi		id.	0.95
Vôi Bắc kỳ		100 kilos	1.35
Sừng	trâu	tạ 68	15 tới 18.00
	bò	id.	19.50 tới 20.00
	nai	id.	30 tới 33 00

Bong-bóng cá	hạng nhứt	63 tạ 400	3.50 tới 365$00
	» nhì	id.	230 tới 250.00
	» ba	id.	từ 120.00
	» tư	id.	80.00
Heo sống		kilos	27.00
Cá mặn	hạng nhứt	tạ 42	12.00
	» nhì	id.	8.00
	» ba	id.	8.00
Mây		id.	5.00
Muối		tạ 60	0.90
Tơ kén	Tân châu	tạ 45	từ 360 tới 400.00
	Mỏ cày Batri	tạ 40	340.00
	Phù yên	id.	từ 350 tới 470.00
	Cửa Hàn	id.	từ 360 tới 480.00
	Qui nhơn	id.	từ 360 tới 480.00
	Nam vang	id.	450.00
	Vụng	id.	125.00
	Vụng	id.	74.00
	Vụng	id.	50.00
Ngói móc		1 muôn	75.00
Ngói đại		id.	55.00
Ngói Bắc kỳ kiểu Langsa		id.	57.00
Dừa miếng khô		tạ 45	12.00
Bông vải	lặt hột	tạ 40	34.00
	chưa lặt	tạ 63	13.10
	nhà máy	id.	39.00

Tôm khô không vỏ	nhứt hạng	tạ 64	từ 40$ tới 46$
	nhì hạng	tạ 68	từ 25 tới 35.00
Tôm khô còn vỏ		tạ 60	từ 30 tới 35.00
Vàng nhựa	hạng nhứt	60 k. 400	135.00
	hạng nhì	id.	100.00
Nhựa sơn thô		id.	14.00
Đậu phụng		id.	6.00 - 7.00
Hột sen		tạ 60	9.80
Dầu cá		id.	9.00
Mỡ heo		60 k. 400	23.00
Dầu phụng		tạ 68	40.00
Dầu dừa		id.	33.00
Cải đậu khô	Cao mên	id.	4.50
	Nam kỳ	id.	2.50
Cau		id.	4.00
Xương tượng		68 kilos	25.00
Ngà voi		60 kilos	700.00
Bắp trắng Nam kỳ		100 kilos	5.00
Bắp đỏ Bắc kỳ		id.	5.50
Da	trâu	tạ 68	từ 25 tới 32.00
	bò	id.	từ 40 tới 55.00
	nai	id.	30.00
Đá xanh vừa nhuyễn		1 th. chuông	60.00
Hồ-tiêu vỏ	có giấy	tạ 42	29.00
	không giấy	id.	24.00
Tiêu sọ		id.	48.00

ĐỒ KHI DỤNG (Métaux)

Thép để rèn dao	100 kilos	20$00	
id. mỏng	id.	51.00	
id. mềm hơn	id.		38.00
id. nguyên thùng	1 thùng	7.00	
Đá bùng hiệu Angers có móc	1 thiên	77.00	
Gạch ống Marseille	id.		
Gạch ciment			
id. hạng nhứt	id.	6.50	
id. hạng nhì	id.	3.50	
id. có lỗ hạng nhứt	100 kilos	6$50	
id. » hạng nhì	id.	3.00	
Giá-tị xiêm đẻo chuông	1 thước		
id. hạng nhứt	chuông	85.00	
id. hạng nhì	id.	75.00	
Đồng màu vàng	100 kilo		
Đồng vỏ cua			
id. dùng đác ghe	id.	115.00	
id miếng	id.		
Giấy đồi gai trắng	1 kilo	0.90	
id. chỉ kẽm	id.	0.[illegible]-0.54	
Giấy đồi nhúng dầu	1 kilo	1.4	

Thuốc trừ độc			
Crésyl Jeyès	50 litre	50$00	
Than đá			
hiệu Cardif	hết		
id. Nhựt-Bổn	id.	12.50	
id. Bắc-kỳ	id.		45.00
Ciment Langsa			
Hiệu Dragon Bắc-kỳ	1 ngàn kil.		75 fr.
Hiệu Demarle de Lonquety & Cie số 3	id.		95 »
Hiệu Pavin de la Farge	1 thùng		75 »
Vôi xây dưới nước Pavin	id.		58 00
Vôi hiệu Dragon trong bao	1 bao 100 k.	55.00	
Dầu sơn Langsa	1 thùng 25 k	0.90	
Sắt hiệu Creusot	100 kilos	48.00	
Sắt sản			
Sắt mảng	id.	48.00	
Dẹp, vuông, tròn	id.		
Sắt hình chữ T.	id.	54.00	

Dầu hắc			
Đá	1 thùng	25$00	35.00
Cây	1 kilo	0.23	
Dầu			
Castor	1 thùng	125.00	125.00
Lin sống	100 kilos	175 00	135.00
Lin chín	id.	160.00	
Chì			
Đạn ria	100 kilos	28.00-68	
Miếng	id.	29.00	
Ống	id.		88.0
Nước sơn vàng			
Màu, thùy theo hạng	1 kilo	0,50-1,00	
Đựng trong thùng			
B. de Zinc Vve Mr broye en pat.	id.	30.00	
Singapore	100	45.00	
Mây Singapore	1 tạ	19.10	
Kẽm sát miếng	100 kilos		38.00
Kẽm thep	id.		39.25
Ngói Marseille	1000	75.00	
Van mong	100		210.00
Kẽm lá để giác ghe	100		90.00

RƯỢU (Vins et liqueurs)

Absinthes			
Berger	1 thùng 12 litres		
Cusenier	id.		
Pernod fils	id.		
Dubied	id.		
Bières			
Gruber	thùng 48 ve	14.00	19.7[illegible]
[illegible]	id.	[illegible]	[illegible]
id. hiệu Kirin	id.	25.00	[illegible]
Phénix	thùng 36 ve	25.00	
Velten	id. [illegible]	[illegible]	
Gruber colonial	id. 48 ve	17.60	17.80

Larue Frères	thùng 15 ve	
La Lorraine	48	8.00
Pilsen	id.	
Stout Chat	[illegible]	
id. le Loup	id.	11.50
Dragon	24 ve	19.50
Bitters		
Amer Picon	12 ve	
Secrestat	id.	
Cognacs		
Dejean	12 litres	
Jules Robin	id.	

Champagnes			
Léon Chandon	12 ve		56 00
id.	24 ve nhỏ		426.00
Asti Gancia	12 ve		112.10
id.	24 ve nhỏ		784.10
Veuve Clicquot	12 ve		457.00
id.	24 ve nhỏ	42$00	
Tisane Marquis de Bergey	12 ve	9.00-11.00	
id.	24 ve nhỏ	8.50	
Tisane Phénix	12 ve		37.00
id.	24 ve nhỏ		33.50
St.-Marceaux	12 ve	35.00	
id.	24 ve nhỏ	38.00	

Rượu ngọt			
Cassis Guillot	12 ve		41 00
Chartreuse Garnier	id.	40$00	
Curaçao Cusenier	id.	20.00	
Curaçao Rocher	id.		72.00
Bạc hà Get	id.	20.00	
id. Cusenier	id.	18.50	
Vieux Kirsch de Zeng	1 ve	4.20	
Kirsch Cusenier	12 ve	17.00	
Pères Chartreux vàng	id	40.00	
id. xanh	id	55.00	
Fraisia Cusenier		18.50	
Rượu mạnh			
Whisky Usher's Extra	id.	20 00	
id. White horse Cellar	id.		
id. Peerage Blend	id.	22.00	52.50
id. John Dewars & Son	id.		
id. Peacemaker	12 ve		50.00
id. James Munro	id.	21.00	
id. Gaelic	id.	21 00	
id. House Lords	id.	22.00	
id. Wat 69	12 ve	23.00	
Cherry-Brandy Rocher frères	12 ve		52.00
Cherry-Brandy Cointreau	id		68 00
Cherry-Brandy Peter Moring	id.		50.00
id.	12 ve		54.00
id. M. B. R.	id.		48.00
Guignolet Cointreau	id.		48.00
Menthe verte Rocher frères	id.		52.00
Creme de Menthe M. B. R.	id.		56.00
Triple sec Cointreau	id.		68.00
Rượu Quinquna			
Dubonet	12 ve	15.60	
Gentiane	id.		40.75
S Raphaël	id.	12.35	
Rượu rơm (rhum)			
Mana	12 ve		41.00
St James	id.	23.50	
Des Iles	id.	17.50	
Negrita	id.	16.00	58.00
Cocktail W. Firth	id.		53.00
Marc L'heritier Guyot	id.		
Rượu Vẹt-Mút (Vermouth)			
De Turin	12 ve	9.00-10$00	
Noilly Prat & Cie	id.	12.00	
Dollin	id.	21.00	
Rivoire	id.	5.50	
Cinzano Torino	id.	28.00	
Chambéry Cinzano	id.	8.75	
Rượu chát			
Medoc	12 ve	13.50	
De Neuchatel	33 ve	28.00	
Blanc haut Sauternes	id.	11.00	
Chau Laclotte (Latrille)	12 ve		14.00
Chau Grangeneuve (id.)	id.		14.50
Château de Franda	id.	5.00	
De Bandol	1 thùng		150.00
De Bordeaux	id.	35.50	
Entre-deux-mers	id.		180.00
Montferrand	id.		160.00
Latrille	id.		200.00
Samos fin	id.	15.00	
Madère Rivoire	id.	7.50	
Malaga Rivoire	id.	7.50	
Muscat de Frontignan Rivoire	id.	7.50	
Madère Goutrand	id.	8.00	
Muscat Goutrand	id.	6.00	

Malaga Gontrand	1 thùng	8$00	
Cinzano, Moscato d'Asti	12/1	15.50	
id.	24/2	18.25	
Asti spumante Cinzano	12/1	16.00	
id	24/2	19.00	
Dầu ăn			
Bessède	12 ve	11.50	
Carol	id	11 00	
L'Univers	id		34.20
id.	24 ve nhỏ		23.25
Robert	id.	21	
Artaud frères	12 litres		23.50
Rainaud	id.		40.00
id.	24 litres		43.00
Unique	12 ve		18.75
Servanes	12 litres		36.00
Giấm			
Dessaux	1 thùng	28.00	
Hộp quẹt			
Bến-thủy một thùng 700 sấn mỗi sấn 10 hộp	id.	60.50	
Nhựt-bổn 50 lố mỗi lố 144 hộp	id	67.00-7200	
Dầu Alcool de Menthe Ricqlès	100 ve nhỏ		165.00
Blanc d'Espagne một thùng lối chừng 250 kilos	id	13.00	
Nút ve 10.000 cái	id.		40.00
Bonbons Pascall's	1 chục	5.00	
Đèn cầy	1 thùng	6.00	
Café	1 tạ	62.00	
Mỡ sữa			
Bretel	100 hộp		180.00
Allcard	id.	1.45	
Demagny (Isigny)	100 hộp nhỏ	64.00	
Lepelletier	id.		155.00
Australien	1 hộp		156.00
Thuốc Ci-gà			
Bordeaux	10.000 điếu	80.00	
Luxembourg	100 điếu	5.50	
Manille Habanos	1.000 điếu	38.00-42.00	
Coronas	id.		95.00
Cie generale tabacos	id.		
Filipinas	id.		
Garcia	50 điếu	4.75	
Eminente	id.	6.00	
Thuốc vấn			
Bastos	1.000 gói	116.50	
Africaines de Wild-West	id.	87.00	
Aigle 100 gói 20 điếu	100 gói	6.00	
id. 10 điếu	id.	8.40	
Myladie 100 gói 10 điếu	id.	8.00	
Globe 1000 gói 20 điếu	id.	105.00	
id. 2000 gói 10 điếu	id.	105.00	
id. id.	id.	75.00	
Dollar 1000 gói 20 điếu	id.	105.00	
id. 2000 gói 10 điếu	id.	71.00	
Diva, 1250 gói 20 điếu	id.	110.00	
Egyptiennes marque Dubec	id.	2.50	
id. Cyamo	id.	2.20	
Chanvre de Chine gai	1 tạ	6.00	
Corned Beef thịt bò hộp	24 hộp	10.50	
Nước suối, Appolinaris	24 ve	6.75	
Appolinaris	48 ve nhỏ	7.75	
[illegible] source Célestins	60 ve		
Minérales St.-Just	50 ve		45.00
St.-Parise le Châtel	id.	9.75	31.50
Minérales Bussang	48 ve	12.00	
id.	48 ve nhỏ	5.00	
Lausan Soda	id.	9.00	
id. Limonade	id.	11.00	

Pougues	16 ve	5$00	
Contrexeville	5 ve		25.0
Bussang	48 ve		42.0
Bột			
Lion vert	50 bao	5.50	
Lion bleu	id.	5.60	
Gambier	1 tạ	12.00	
Bao bố tời			
Bao nº 2 cân nổi 1 kilog	100	26.50	
id. 3 id. 0.850	id.	23.00	
id. 4 id. 0.800	id.	19.00	
Jambon d'York extra (đuôi heo)	1 cân	0.60	
Jambon « Lethem »	id	0.63	
Sữa bò			
Concentré Nestlé avec sucre	48 hộp		30.00
Concentré Nestlé sans sucre	id		32.50
Condensé *La petite Fermière* de fabrication française	id	27.50	
Naturel *Natura*	id	10.00	
Stérilisé pur, marque *Ours*	id.	8.00	24.50
Stérilisé condensé	id		25.00
Stérilisé pur (Salva)	id	9.00	
Naturel sans sucre	id.	8.00	
Norvégien Dahl	id.	9.00	
Naturel de la Croix Rouge	48 hộp nhỏ		21.00
Condensé Salva creme	48 hộp		19.00
Condensé ecreme Salva	id.		42.00
Lepelletier	48 hộp nhỏ		21.00
	24 hộp nhỏ		19.00
	12 hộp		
Bột sữa			
Farine lactée Nestlé	50 hộp		70.00
Cau khô			
Noix d'arec sechés	1 tạ	30.00	
Dầu lửa			
Indes (Cha-va) Dragon	1 thùng	4.75	
Couronne	id.	4.55	
Neerlandaises Aucre	id.	4.85	
Croix	id.	4.40	
Huê-kỳ Amérique Comet	id.	5.25	
Coca	id.	5.05	
Eagle	id.	4.60	
Essence Shell	id.	20 f 00	
Sardines (cá mòi)			
en boîte 1/2	1 thùng	19.50-30.00	
en boîte 1/4	id.	27.00-40.00	
Saucissons Lyon (dồi)	10 kilos		50.00
id. Arles	id.		42.00
Sagou			
en perles	1 tạ	6.00	
en farine	id.	6.00	
Đường			
Brut cristallisé	100 kilos	19.50-20.00	
Raffiné en pains	id.	27.00-29.00	
Cassé en boîte	id.	25.00	
Bâtarde en poudre	id.	10.00	
Vergeoise	id.	10.50	
Sucre scié C. Say	id.	29.50	
Déglacé Say	60 kilos	12.35	
Abeille	100 kilos		53.00
Sucre blanchi St-Louis	60 kilos		35.00
St.-Louis	100 kilos		55.00
Savon de Marseille [illegible]	id.	36.60	
Thuốc gói			
Société Française de la Régie	1 kilo	45.20	
id. Alger (globe)	25 kilos	50.10	
id. id. (Gauloise)	id.	51.00	
id. Dollars	id.	60.00	

THẬT GIẤY VẤN THUỐC-LÁ HIỆU

JOB

ĐƯỢC DANH NGOẠI HẠNG và được ông Hội-đồng ban-thưởng ở trường Đấu-xảo PARIS năm 1889 và 1900

Của ông **Jean BARDOU** chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án

Nay con trai ông ấy là ông **Pierre BARDOU** nối nghiệp

Hiệu giấy nầy đã được 450 cái Mề-đay, 119 cái bằng vàng, 135 đạo bằng Danh-dự, 62 lần được đánh Ngoại-hạng

Chủ lãnh trưng bán là : Ở Toulouse, Bd de Strasbourg, số 72-74.
J.-Z. Paulhac Ở Paris, Rue Béranger, số 21.

Lãnh trưng bán tại Đông-dương là ông **BOY LANDRY** Số 19 đường Bonnard, Saigon. Số 19 đường Francis-Garnier (Bờ-hồ Hoàn-kiếm ngay góc Dừa Hà-nội)

Bán lẻ : ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

THUỐC-LÁ VẤN RỒI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhứt. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không rào cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu ấy mà thôi. Vì thuốc nầy có các quan chuyên-môn thí-dò ở những đại-học đường ra, đứng độc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu nầy là vẫn bằng *giấy JOB* thật hiệu, thì không hiệu thuốc nào bằng hiệu ấy cả.

Ai là chẳng biết *Giấy vấn thuốc lá JOB*, là hiệu giấy tốt nhứt. Giấy cháy được hết không có tàn, giấy thật nhỏ thớ, mà chế theo phép vệ-sanh rất cần mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhứt trong thế-giới, nhưng bộc-hiệu đã thưa các Tòa-án, đã nghị xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB

Là bảo thủ sức khỏe và lại là rành mùi thuốc ngon.

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH VẠN BỊNH HỒI XUÂN PHẢN NHƯỢC VI CƯỜNG

NHỜ BỞI THUỐC RƯỢU HIỆU

ELIXIR GODINEAU

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng chủ tiệm là

G. RENOUX

nhứt hạng bào-tế-sư, SAIGON

trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa

---

HÃNG DE LA POMMERAYE

VÀ CÔN-TY

Có bán và đặt đèn acétylène (khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá) đủ thứ đèn huê-lệ, đèn thủy-tinh, họng-đèn-đối và họng-đèn incandescence lóa rất sáng, giấy chỉ sáng hơn, vân vân.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chư-quới-khách chớ ngại, hãy đón gói ngọc đến hàng, hoặc viết thơ mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vị nào viết thơ lên mà muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính việc đặt đèn trong nhà càng định giá cả thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lập tức.

Như dành lòng giá cả nhứt định hay thì tiền phí-lộ của thợ về phần hãng chịu. Hãng nầy rất đoan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

THUỐC HAY

(Le meilleur des médicaments)

Nếu chư-tôn đau tì vị, ăn không được tiêu, trong bao tử hay bao bọt khó chịu, biếng ăn thì chớ nên hãy mua rượu **Quina Gentiane** *mà uống một ly nhỏ trước bữa cơm, rồi sau bữa cơm uống một ly nữa.*

Rượu nầy có bán trong các tiệm hàng-xén.

Sữa Đặc

Ô chim

Thế ... cho sữa mẹ rất ... ấu

NESTLÉ

Ô chim

Là ... vật thực nhất ... hạng tinh ... hảo

HÃY HỎI

THỨ HỘP QUẸT

HIỆU NÀY

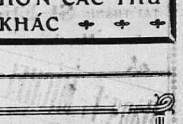

LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

TẠI HÃNG NÀY CÓ BÁN ĐỦ

THỨ GHẾ THONET

mặc tình quan khách muốn lựa mua thứ nào cũng được.

Giá rẻ hơn mọi nơi

Xin viết thơ hỏi sách riêng về hình kiểu ghế và giá cả nơi Hãng **BERTHET, CHARRIÈRE & Cie**

ở đường Kinh-lấp, môn bài số 68 — SAIGON

ĐÂY LÀ CHÁNH HIỆU GHẾ THONET, BÁN GIÁ RẺ HƠN KHẮP MỌI NƠI.

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời Chư-quới-khách trong Thành-phố cùng các đứng hảo tâm Quí-khách Lục-châu năm Quới, muốn dùng may vận áo cách kiểu thế nào, hay là mua vuông hàng hàng, tàu, tin niệm tính đến giao thiệu rất chắc. Tiệm tôi có thợ thuộ, rất may đẹp-đẽ kỉ-càng thời đang tiếp-rước mấy và giá hạng rẻ đến nhẹ. — Cần sự kiến vưng tôi chẳng hoàn khoe khoan quá lẽ, tiệm đến may một lần thử rồ việc khéo không. Lời vì là ai mới, xin Quí-cô niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,

106, quai Arroyo-Chinois (Cầu-đay-Lãnh), (tiếp giáp xe lửa). Saigon

---

HÃNG TÀU LỤC-TỈNH

Service des Messageries Fluviales de Cochinchine)

Đường Bangkok

Tàu Avanti chạy Vendredi 8 h 15 giờ chiều

Đường Cao-man

Tàu Battambang chạy . . . . 17 h Mardi 9 giờ tối
» Vanvelan chạy . . . . 14 h Jeudi 5 » »
» Attaleu chạy . . . . 21 h Samedi 9 » »

Đường Lục-tỉnh

Tàu Neuhai chạy . . . . 16 h Lundi 9 giờ tối
» Haimen chạy . . . . 18 h Mercredi 9 » »
» Khmer chạy . . . . 20 h Vendredi 9 » »

Đường Lào

Tàu Battambang chạy . . . . 17 h Mardi 9 giờ tối
» Attaleu chạy . . . . 21 h Samedi 9 giờ tối

Đường Cap & Baria

Tàu Haimen . . . . 15 h Dim. 8 giờ sớm
» » . . . . 10 h Lundi 9 » »
» » chạy . . . . 17 h Mardi 8 » »
» Annam . . . . 10 h Jeudi 8 » »
» » . . . . 20 h Vend. 8 » »
» » . . . . 21 h Samedi 8 » »

Đường Tâyninh

Tàu Fels. Garnier chạy Jeudi 26 h 8 giờ tối.

Saigon, le 16 Août 1905.

P. le Directeur-de l'Exploitation
Le Capitaine d'Armement,
MANGERÉE.

HUYẾT SUY LÀ MỘT ĐỀU HỌA HẠI
HUYẾT THẠNH VƯỢN LÀ MỘT ĐỀU PHƯỚC LÀNH

Đều phước lành kỳ cùng bởi thuốc QUINIUM LABARRAQUE mà ra

Mỗi khi ăn cơm rồi, uống một ly nhỏ thuốc rượu **Quinium Labarraque**, *thì đủ mà làm cho người đau rất nặng trở nên mạnh giỏi như thường. Bịnh đau trăm trẻ càng là mỗi mi in dường nó cũng hay. Rất thế nào uống nó cũng phải hết. Hễ đàng thuốc thì đừng có lo bịnh trở lại nữa.*

Bởi thuốc **Quinium Labarraque** *trị được nhiều bịnh trăm trọng và nguy hiểm, cho nên Thái-y-viện, Paris có ban khen cách dồn thuốc nầy có khuyên cả hoàn-cầu khá đàng lấy nó, hữu ích lắm. Thuở nay chẳng có thuốc nào mà được lời khen ngợi như vậy. Vậy thì mấy người nào yếu, người nào đau, càng là làm việc mệt mỏi, con t.ai đáy mầy sớm, con gái ốm o, đờn bà mới hồi bếp, giá cả lụn cụm khá mua thuốc nầy mà uống thì chắc sao sao cũng đặng toại chí.*

Rượu **Quinium Labarraque** *đặng tốn, bởi bởi tinh-ba của nó là* **Quinquina**, *không đặng làm sao đặng. Phải biết rằng: hễ đặng chừng nào thì càng linh nghiệm chừng nấy, thuốc đắng đã tốt, đắng cả thảy nếu mà sơ.*

Quinium Labarraque *nầy tiệm thuốc nào cũng có bán. Giá nửa chai lớn 1 $ 40, còn 1 chai lớn nguyên thì 2 $ 70.*

Bên Đại-pháp thì có trữ tại Maison Frère, đường Jacob, môn bài số 19, tại kinh-đô Paris, còn bên Đông-dương thì có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ là ông **G. Renoux, nhứt hạng bào-tế-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là Sollirène, Chợ-lớn.**

SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG

G. RENOUX

NHỨT HẠNG BÀO TẾ SƯ, NGANG RẠP HÁT LANGSA

Tiệm cũ **HOLBÉ**, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm nầy cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quản hạt

Cuộc dọn đẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

BÁT NHỊ GIÁ

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng.

Trừ dầy tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men đề dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỉ-nghệ, về nghề chụp hình, dược thảo, đồ bỏ rịt, và đồ-phụ tùng theo tiệm thuốc, kiểu chai ly trong sở thiệt-nghiệm, may châm-chít, âu-nhi khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khí. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà binh v. v.

Rượu sát bổ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tễ. Thiệt-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bỏ rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn, **thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bào chế, mà trị bịnh hút á-phiện.**

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợlớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giấy xe lửa.

Giấy thép nói tiệm Saigon : 215 — Giấy thép nói tiệm Chợlớn : 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

Hãy viết thơ mà xin sách thước-tánh-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình.

TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIẾU ĐẶNG TƯỜNG:

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỐP) (THUỐC ĐIẾU CÀ-LỐP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỐP** lắm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hãng thuốc **CÀ-LỐP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt ti và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IM-MÁT.** Bởi thuốc nấy tinh anh và tuyển soạn lắm nên mới được như vậy.

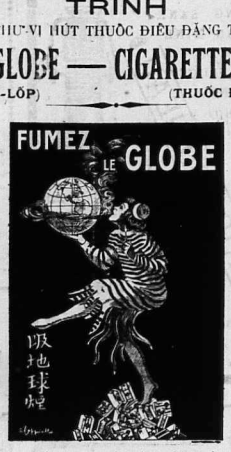

THUỐC GLOBE (Cà-lớp) nấy, vì tánh tinh hảo, thiệt là một **VỊ-GIẾT-TRÙNG** quí lạ, nó lảo trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bịnh hoạn vậy.

Chuyện nấy chư-vị ưa dùng thuốc điếu đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lớp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

Hãy hỏi mà mua đâu đâu cũng có:

THUỐC GÓI GLOBE
(Cà-lớp)
và
THUỐC ĐIẾU GLOBE
(Cà-lớp)

Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vấn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà hiệu dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tốn mấy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG

HÃNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 — NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hãng **DENIS FRÈRES** trữ savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau nầy:

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».

Hai là: **Saint Raphaël Ducos.**

Hãng nấy cũng có bán tủ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tủ « **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hãng nấy có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau nấy:

Rượu chát trắng và chát đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes: **Vve Clicquot-Ponsardin.**
» **Roederer.**
» **Moët et Chandon.**

Rượu Tisane de Champagne supérieure: **B. et S. Perrier.**

Rượu Tisane extra: **Marquis de Bergey.**

Hãng nấy cũng có bán thuốc gói và thuốc vấn rối hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là: **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.** Liqueurs và cognacs **Marie Brizard, và Roger.** **Bière Gruber** và **Bière Lorraine.** Rượu **Madère, Malaga** và **Muscat** de **Frontignan Riviore.**

Có bán **máy viết** hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài **Bến-thủy,** gần **Annam** và ông quẹt **Hànội** (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vậy.

Maison DENIS FRERES, SAIGON

Langue. Dùng sữa thượng hạng trong hoàn cầu, sữa tốt. Mạnh mẽ, vững vàng. Các thứ Normand hiệu là Nestlé's Normande formidable đều tại tỉnh Normandie. Bởi vì ở đây đặt một cách rất tỉ mỉ, tuy là ra đồ mà tánh chất hãy còn như sữa tươi mới, bổ sức Normand tự thanh sự danh, sánh sắng với thượng hạng và vị hơn trong sữa hoàn cầu. »

Thuốc vấn nầy đã to mà lại chắc, dọn cho người biết hút thuốc dặng.

Xin bổ hiệu tại hãng **Berthet, Charrière và Công-ty.**

« Hễ thử rồi thì ưa nó luôn luôn.

BÁO ĐẢM. — Hễ coi chẳng bỉ kha cả, mới thơm lắm cho khỏi cả con người.

Phải nài cho có cái ký tên và dấu hoa-chỉ để tục bản để dễ biết.

Có Một Mình Nhà Nầy có quyền
THAY MẶT CHO NHÀ ĐÚC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH **St-Étienne**
Mà thôi

Hãng F. MICHEL, CAFFORT Successeur

& Dương SAIGON **Catinat số 36**

Có Bán SÚNG đủ thứ và đủ kiểu, BỈ, THUỐC ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ. Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thơ như vầy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat — SAIGON.

MƯỜI CÁI NGÂN BÀI

Kiểu to

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHO
CƯỜNG TRÁNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT
Trong rượu nầy có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinkynas (vàng, đỏ, xám)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỗi vị đã uống, lại hơn hết các thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinkynas.

Nó rất hiệp hiệu trong việc trừ hư-nhược, làm thực bất tấn và hậu nhiệt bịnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

dùng mà trừ huyết suy chứng bạch chứng, cũng bổ dưỡng những người bịnh đau lâu mới mạnh, vân vân.

Tiêu bán cả và có bán

PARIS, 20, Rue des Fossés Saint-Jacques. PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế ý khoa tấn-sĩ nhứt hạng bào chế ý sanh dưỡng Catinat và dưỡng Bonnard, Saigon.

Thuốc viên nầy là huyết rất thần hiệu, đã nổi tiếng trong thiên hạ, đâu đâu cũng biết, không có thứ thuốc nào hay hơn nữa

Người ta khắc mạnh hay là đau yếu, đều do tại huyết suy mỏng mà ra hư hèn. Huyết mà suy thì tinh thần mỗi ngày một suyễn, huyết mà sung thì hình thể càng ngày càng tiến; phải bao, mòn, gan cốt, kém sức, yếu sức, hơi thở ra vô thì ấm áp, mà nếu thiếu huyết thì phải không thiếu chứng bịnh gì đâu.

Vậy thì con người muốn được mạnh khỏe phải lấy sự bổ huyết làm trọng, chớ có để cho huyết hèn đi.

Mỗi tháng nầy, nhiều thầy thuốc danh-y khảo cứu xem cái huyết-chất đối với những huyết-chất trong các phẩm vật mình ăn uống vào nó, dặng mà tìm phương bổ huyết, nhưng chưa có phương nào tuyệt-nghiệm.

Nay ở thành Paris, kinh-đô nước Langsa, mới có thầy Rabuteau cũng là một tay danh-y, thông thái học học có tiếng lừng lẫy. Thầy Rabuteau thì nghiệm ngặt mới chế ra được thứ thuốc viên nầy dặng có đủ những vật chất, thật-nghiệm kỹ lưỡng mỗi, chắc là một thứ thuốc thật thần hiệu, nên mới đem ra bán ngoài cõi thiên hạ.

Các nước Langsa cũng đã nhiều danh-y ở đây xét nghiệm, ông nào cũng phải chịu thuốc hay là dang thần hiệu, trị được nhiều chứng bịnh lắm.

Có nhiều người lắm, nông thuốc nầy cho tỷ nhơn thấy tinh thần thinh phát khí huyết sung vượng, thảy đều khương cường, mỗi ông lớn tới lui bổ ích chẳng nhỏ đâu.

Thuốc nầy tại Chánh-phủ nước Langsa cho vào bằng sáng tạo, không ai được mạo chế.

Thôi là mới hỏi tuy ưng, song thần hiệu nhứt là khi gặp những bịnh nặng.

Đau bà, con gái lớn huyết, gầy mòn, không điều kinh, sản hậu, đàn bà chửa thì uống nó thời hay.

Đàn ông thì bất cứ già, trẻ, hễ phải bịnh ai thuốc về huyết, như là lao khái (ho), khí xuyễn, tinh thần buồn bã, không muốn làm lanh đi đứng gì, sắc mặt không được tươi, cũng những người phải bịnh lâu mới khỏi, thì uống thuốc nầy thật hay.

Lại những sang giới (ghẻ chốc) tổ lói, ban chẩn chàng nhọc, cùng là những chứng khác người ấy, đờ trong máu mà ra, thuốc nầy cũng hiệu lắm.

Cách dùng. — Thuốc viên nầy phải chiêu với một ngâm nước lã, bữa sớm và bữa hôm uống thuốc rồi ăn cơm.

Tuần lễ đầu mỗi lần uống hai viên, tuần sau uống ba viên, tuần sau nữa uống đến bốn viên, rồi cứ mỗi bận bốn viên mà uống mãi đừng thêm nữa.

Trừ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, G. RENOUX nhứt hạng bào-chế-sư, Saigon trước rạp hát tây.

Mỗi ve 60 viên, giá bán 0 $ 80

Người đờn bà mang bịnh không ngủ và bịnh hoài cản

Người đờn bà hoặc gái tơ mà mạnh cũng không mạnh là tại nơi bộ cản cốt mà ra.

Đờn bà con gái mang bịnh ngủ không được, hay chiêm bao chiêm bi, mắt mày nóng hầm như ở gần bếp lửa, chóng mặt, ngực hồi hộp, thở dốc như người gần trút linh hồn, ngồi hơi, đau mình, khó ở trong lúc có dường kinh, tì vị cứng, đau thất lưng, ấy là tại nơi cản cốt tiếc lụy làm cho mang nặng người đơn bà con gái ra cực nhọc lắm lắm bị ra trăm trẻ không phương trị nổi.

Nếu muốn cho dứt hẳn hoạn, mấy cô mấy chị khá mua thuốc thần hiệu cản người học sanh kia tại nhà thương thủ vật mới tiêm được hiệu là « **Neurinase** » uống nó vô hà, uống rồi sẽ thấy ngủ khỏe, hết hoải cản, cản cốt yên tịnh như thường.

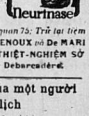

Giá 1 ve lại Saigon 4 quan 75: Trừ tại tiệm thuốc thượng đẳng G. RENOUX nhà **De MARI & LAURENS** *nơi lại* **THIỆT-NGHIỆM SỞ** *thành Paris sở 2 đường* **Debarcadère.**

Lời tự thuật của một người đi du lịch

(Récit d'un touriste)

Trong buổi tôi đi đa lịch xứ nắng sang xứ kia tôi hay xài thuốc điếu không biết bao nhiêu mà kể.

Thì hết đủ thứ thuốc ăn các nơi, duy có thứ thuốc điếu **Cigarette Divp** *thiệt ngon hơn hết, hút vô không khó cổ mà khỏi sanh bịnh hoạn, vì thuốc nầy không có nhựa như các thuốc kia, khói nó thơm tho và dịu lắm.*

Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật (épiceries) và trong các quán cafè.

HÃY LÀM CHO HUYẾT TINH KHIẾT

THỊ PHẢI UỐNG THUỐC

"SALSEPAREILLE DE GRIMAULT & Cie"

(Salsepareille Parisienne)

Thuốc **"Salsepareille de Grimault & Cie"** đã hiệu nghiệm hơn bốn chục năm nầy, bịnh ngoài khoa là ghẻ, nhọt, mục, v. v. đều chữa được cả, đặng làm cho máu tinh khiết.

Grimault & Cie, ở đường Vivienne số 8, Paris, và trong các tiệm thuốc to có bán.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhựt hàng bào-lê-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Cholon, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

KHOÁN CHẮT THỦY

(Nước suối kim thạch)

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve. Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong — Thạch-lâm-bịnh (Sỏi). — Bịnh máy chỉ lit-tê.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đam.

VICHY HOPITAL trị bịnh thương ti, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỀ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đọn nước zit (mồi-khí-chất).

萬春隆內

門牌壹拾玫號

任鼎茂花苑街

金魚為記

欲者本號精染為布及三缸布等欠洗不變與市上所売不同駝名庶久布面有蓋白粉印並有鐵印內標因近来奸商混假日熾特加金魚標為記諸君光顧請認內外標底不致

萬和染坊謹白

VẢI ĐEN VÀ VẢI TAM-CÔNG

HIỆU

VẠN-HÒA

CỦA TIỆM HIỆU

Vạn-Xuân-Long

Cholon, đường Huê-Viên, số 19

BẠCH

cùng chư quới khách rõ:

Từ năm 1897 tại tiệm tôi có nhuộm vải đen và vải tam-công, dùng thứ vải tốt mà nhuộm cho nên màu nó tốt tươi, dầu mưa nắng cũng chẳng phai dặng, giặt thế nào cũng không trở. Sánh với các thứ vải bán nơi tiệm khác thì nó tốt hơn xa lắm. Chư quới khách trong Lục-Tỉnh đều rõ biết.

Nay tôi lại ráng công làm cho hơn khi trước và lại bán giá rẻ hơn.

Tôi muốn cho hiệu tiệm tôi rạng danh, chẳng phải là lo cần lợi mà thôi.

Xin các quới khách chiếu cố mua thử mà dùng thì mới rõ biết là sự thật.

Cũng có kẻ giả mạo hiệu vải của tôi nên tôi phải làm giấy riêng mà đề trong vải nầy có hình con cá « kim ngư » màu xanh và lại có hình của tôi ấn hành, dặng chư quới khách xem trường mà khỏi lầm sự giả mạo.

VẠN-XUÂN-LONG, kính.

Le Directeur-Gérant: SCHNEIDER.

Certifié l'insertion .....

Saigon, le 19

Vu pour légalisation de la signature de M. .....

Saigon, le 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.